

# LỤC TỈNH TAN VÀN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHẬT TRẦN  
Boulevard Norodom

## 閩新省陸

M. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

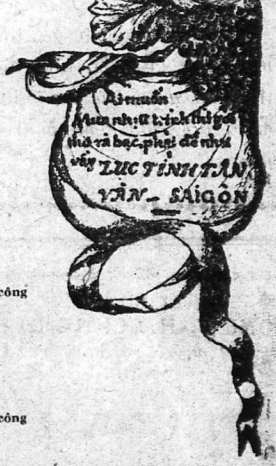
NĂM THỨ CHÍN

SỐ 364

JEUDI 11 FÉVRIER 1915

### MỤC LỤC

- |   |  |
|---|--|
| 1 - Âu-châu chiến tranh lần<br>văn          | 10 - Tân học văn tập.  |
| 2 - Thời sự tổng thuật                      | 11 - Trích cảm tạp biên :<br>Nguyễn trào khai cơ công<br>thần liệt truyện. |
| 3 - Nữ nhi học hiệu.                        | 12 - Tu thân khoa.   |
| 4 - Hướng truyền.                           | 13 - Tự do điển đăng   |
| 5 - Tết.                                    | 14 - Lôi rao.  |
| 6 - Thông báo :<br>Đông-dương.              | 15 - Vải đen và vải tam-công<br>hiện Vạn-Hóa.                              |
| 7 - Âu-châu.                                | 16 - Tập chế ích dụng.   |
| 8 - Âu-châu chiến kỹ.                       | 17 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.   |
| 9 - Công văn lược lục :<br>Nam-kỳ soái phủ. | 18 - Vé sanh thiết dực.  |
|   | 19 - Thuốc rượu Quinium La-<br>barraque.                                   |
|   | 20 - Bì tin (Tân hồn).   |



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7. Boulevard Norodom. - Saigon

# SÁCH BÁN

Tại nhà in của  
**M. SCHNEIDER**

Sách dạy nấu ăn tiếng  
Langsa mỗi cuốn 2\$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90  
lới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết  
chì, ngòi viết, thước,  
gomme, cùng các đồ  
dùng cho học trò các  
trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ  
lên ta sẽ gởi đến nhà thơ  
thì phải đóng bạc trước mà  
lãnh đồ (contre remburse-  
ment).

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom  
SAIGON

## TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM  
Ông **TRƯƠNG-VĨNH-KÝ**  
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì	0 \$ 00
Có bì	8 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đúng kỹ thì đăng	
Tiền gởi	0 \$ 24

# HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bò, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos**.

Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tử « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : **Vve Clicquot-Ponsardin**.

» **Roederer**.

» **Moët et Chandon**.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure : **B. et S. Perrier**.

Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vắn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita**.

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard**, và **Roger**.

**Bière Gruber** và **Bière Lorraine**, Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài **Bến-thủy**, gần **Annam** và ông quẹt **Hàn-ô** (**Tonkin**) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

**Maison DENIS FRERES, SAIGON**

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

<b>BẮC VẬT SƠ ĐỌC NHẬP MÔN</b>	
<b>CÔ HINH</b> , ông Gourdon soạn Luồn và loại	
<b>KIM THUY</b> , MÔA THỘ ăn vắn	
Sáng chữ Langsa	0 \$ 85
Sáng chữ quốc ngữ	0 85
Tiền gởi mỗi cuốn	0 04

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

<b>ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KỲ</b> chữ Langsa, ông Russter soạn, tóm những điều đại khái đường đi nước bước các cảnh sông, thương mại vắn vắn	
GIÁ	0 \$ 85
Tiền gởi	0 02

NĂM THỨ CHÍN, SỐ 364

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

**GIÁ BÀN NHỰT-TRINH**  
Hàng-đương và các thuốc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00  
6 tháng . . . . . 4 \$ 00

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20 || Đồi nhân . . . 0 \$ 20 timbres

**GIÁ BÀN NHỰT-TRINH**  
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KIỆP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quản LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

**LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN**, Số 7, đường Norodom — SAIGON

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Legales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỘ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quan thì Bồn-quan sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buớc thì có giá riêng cho các quan chức-vu.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

## Lục tỉnh tân văn

Cung chức tân niên

### LỜI RAO

Kính cung chư khán quan dạng rõ, nhưn điệp ba ngày nguyên đán báo quán xin gát bút nghĩ một kỳ.

### ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre)

#### Communiqués

(TỪ NGÀY 3 ĐẾN 9 FÉVRIER 1915)

Đường trận phía tây phổ, thì quân nghịch bớt chiến. Dầu có chiến thì cũng phải thôi, song

cứ dùng đại bát dạng đánh mà thôi. Quân ta tấn trong các nơi như sau này :

Trong Bi-lợi-thời, mây đồng cát từ bờ biển đến thành Lombartzyde, chiếm dạng hai hào lũy Đức gần Westende ;

Phía bắc, từ đường Lille cho đến Arras thì quân ta lấy dạng 300 thước hào lũy giặc và gần Guinchy ;

Tại Champagne, miền Perthes và phía bắc Beausejour.

Tại Argonne, chiếm gần Bagatelle, tại núi Vosges, tấn ít it, tuyệt sa xuống lại nhiều.

Bên đông Phổ, quân Đức đã chiêu nhiều binh mã và đang đánh một trận rất dữ tại đường

trận Gonmine Borjimow. Chưa rõ thắng bại đường bao, cũng đang đánh nhiều đại trận tại miền Bolimoff.

Trong xứ Galicie, binh Nga lấy dạng địa thế thành Tarnow.

Tại miền Carpathes đường đánh nhiều trận ấu chiến dạng đánh các lạch. Bên Ai-cập, quân Thổ-nhĩ-kỳ cố đánh hai chỗ gần kinh Suez, mà chúng nó phải thôi khỏi đường trận.

Tại biển, có một tàu lặn Nga-phông lói phục một chiếc tàu trận Đức trong vũng gần nước Đanemark, còn một chiếc tàu trận Anh quốc cũng bằng chiếm một tàu trận Đức gần gành Patagonie.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

# Thời Sự Tổng Thuật

(Le Courrier de la Semaine)

## MÃNG NĂM MỚI

(Le nouvel an)

Năm mới là gì? Trái đất và mặt trời, mặt trăng luân chuyển mà thành ra bốn mùa; bốn mùa thay đổi mà khiến cho người ta đang trẻ hóa lớn, đang lớn hóa già. Thời đưa mau lẹ, tháng lụn ngày qua. Vậy kêu là năm mới. — Nghĩ tới năm mới mà buồn!

Nhưng đang lúc gió bắc lạnh lùng, trăm hoa vàng rụng, thì lại được một dịp mừng hết đông, rồi kể sang xuân, khí-hậu ôn hòa, cây cối tốt tươi. Trăm họ đổi cảnh sanh tình, hơn năm mới đó, mà nghĩ ra tư tưởng mới, gây nên sự nghiệp mới, tin được kiến-thức mới, khác nào như bông hoa mùa xuân, như yến sảng mùa xuân, như suối nước mùa xuân, năm năm tháng tháng ngày ngày về hậu nhứt đều bởi năm mới đó mà ra. Vậy thì nghĩ đến năm mới lại vui.

Suy lại năm đã qua thì chúng ta cũng là người đã qua, năm chưa tới thì chúng ta cũng là người chưa tới. Nhưng chúng ta là người hiện tại bây giờ mà mừng cái năm mới này, thì chúng ta có bốn điều nên vui mừng:

1<sup>o</sup> Mừng tin **thắng trận mới** của nước Đại-pháp và các nước Đông-minh: mới rồi, việc tranh chiến Âu-châu xảy ra, gặp lúc mùa lạnh, quân Đại-pháp và Đông-minh ta dãi gió dầm mưa, năm sương gối tuyết, ở chốn chiến trường. Tuy rằng sự đánh nhau dữ dội mặc lòng, mà các nước vẫn không muốn cho quân đang lúc lạnh lùng phải xông tên dục pháo chỉ cho lấm. Ngày nay hơn lúc khi trời ấm áp, linh mạnh ngựa khỏe. Quân hùng hổ của Đông-minh, chắc là bắt sống đặng giống ó điều mà ăn gỏi. Đó là một cái cơ hội tốt sang năm mới này.

2<sup>o</sup> Mừng **Chánh-trị-mới** của Đông-dương Chánh-phủ. Nhà-nước càng lâu năm bao nhiêu thì càng vững bền; người ta càng lâu năm bao nhiêu thì

càng sành sỏi; chánh-trị càng lâu năm thì càng rõ rệt dân-tình. Chánh-phủ ta có cái chánh-trị hiệu nghiệm đã lâu năm, thì biết được cái hi-vọng của dân ta mà giúp cho ta: Sự ích lợi nào mà từ trước chưa mở mang, thì nay lại mở mang ra thêm, sự thiệt hại nào từ trước chưa sửa đổi thì nay sửa đổi lần đi. Bao nhiêu những thói hủ bại của dân ta, ngày nay chính đốn lại cho ra mới. Đó là một cái công việc hay ở năm mới này.

3<sup>o</sup> Mừng **giáo-dục mới và kiến thức mới** của dân ta. Nguyên sự giáo-dục và phong-tục của dân ta, cũ kỹ đã lâu ngày. Chánh phủ đã nhiều phen hết lòng khai hóa, mà dân ta hãy còn mê mẩn, chưa bỏ đặng thói hủ-lậu để mà theo lối văn minh, khác nào như một cái quang cảnh năm cùng tháng tận, lá rụng bông rơi. Ngày nay trời đất có cái cảnh tượng mới thì dân ta cũng thêm cái kiến thức mới, vì việc học hành tấn bộ, phong tục cải lương. Đó là một cái vận hay ở năm mới này.

4<sup>o</sup> Mừng sự nghiệp mới của báo-giải ta. Năm nay nào là **Đông-dương-tạp-chí** ở Bắc-kỳ nào là **Lục-tính-tân-văn** trong Saigon đưa nhau lấy quốc văn mà khua chuông gõ mõ ở đất nước này. Nay Bồn-quán lại dùng chữ nhu mà mở thêm một cái yển sáng là sáng tạo ra báo **công thị**. Lại đã mở thêm số báo **Trung-bắc-tân-văn** nữa cho đối với **Lục-tính-tân-văn**. Ấy là một sự kỷ niệm lớn ở đầu năm mới này.

Ngày xuân, xuân cả trăm chiều, những tư tưởng mới như dòng nước tuôn ra, những văn chương mới như tiếng chim kêu riu rít. Bồn-quán hằng ước ao cho các báo quốc-ngữ, kể nói có người nghe, cùng vỗ tay reo mừng, khiến cho ai nấy đều biết rằng nói giống Hồng-lạc có một lối văn-tự riêng, không đến nỗi cảm miệng như mại.

Vậy thì những hi-vọng và sự nghiệp của chúng ta trong năm mới này thì biết chừng nào mà kể cho xiết!

Vậy tôi xin đốt hương, mà cầu nguyện mấy câu như vậy:

Ngày xuân, xuân hãy còn dài,  
Quần Đông-minh dẹp hết loài già man.

Trăm hoa mừng mặt xuân quan,  
Mưa hòa gió thuận muôn vạn ai-ân.  
Thôi tổng cựu, lại nghinh tân,  
Bỏ đường hủ-lậu, có phần văn minh.  
Báo ta mừng rỡ linh đình,  
Cây tự do rắp nảy nhánh nở hoa.  
Núi non, trăng cũng chưa già.

XXX.

## NỮ NHI HỌC HIỆU

(tục luận)

(L'enseignement des filles)

### Chương trình

Thề tất ý kiến chúng ta đã nói trước, là chủ tâm dạy dỗ con gái nhà nam ta cho nên bực tề gia nội trợ, thì trong trường học mới lập phải giữ việc dạy nữ công là trọng. Bởi vậy mới tiên thiết một sở dạy giặt ủi quần áo, và một phòng gìn giữ y phục cho tiêm tất cũng kể liên theo đó. Cách xa xa lại có một phòng dạy may và để cho học trò học tập cắt may đồ gia dụng. Ấy vậy chúng ta phải cắt nghĩa đôi lời về công việc này. Tại nhiều trường con gái các tỉnh, tại các trường nhỏ ở Saigon và các trường bà-phước, cũng có dạy học trò may và thêu (tú nhiều môn. Nhưng vậy chỗ thì dạy thêu, dạy thắt ren, chỗ thì lại dạy may đồ tây, cũng có chỗ thì dạy may đồ annam, thêu đồ Bắcký hay hoặc là thêu cườm, chớ chẳng có dạy theo nhau y một chương trình nhứt định. Nếu chúng ta chẳng muốn dạy con gái nhà ta, để sau xuất thân đi ra mà làm công, và nếu chúng ta muốn dạy cho nên người chủ quỹ gia đình, chuyên lo phận sự, thì chương trình dạy may và có khó gì đâu. Trước hết là dạy cho biết cầm kim mà may, mà đột cho đều mũi và nhuần nhả ngón tay, rồi mới dạy mạn dạy và, cũng dạy cắt đồ khó annam. Hề còn nhà con gái thì phải biết cắt biết may lấy mà bận, ngày sau lại may cho cháu cho con, theo cách annam, chớ chẳng mấy khi mà ăn mặc

Mọi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

theo cách langsa, cho nên chỉ học cắt may đồ Annam mà thôi, chớ chẳng nên học đòi nhiều chỗ mà dạy cắt may đồ langsa. Ban đầu thì cắt may đồ con nit trai, con nit gái, rồi học lần tới đồ người lớn, từ những đồ bé con, áo quạ quần yếm, cho tới áo dài, áo lót, áo tràng, quần tơ quần nhiều, áo cặp áo mở thì cũng đều phải học may cho đủ. Phàm dạy may những đồ ấy thì phải dạy đồ vóc mà cắt mà may như may đồ tây vậy, trò lớn thì tập may đồ cho trò nhỏ, rồi lại tập may lấy đồ cho mình, bất kỳ đồ chi mặc trong mình cũng đều của mình may lấy mà mặc thì mới vui và đắc chí cho. Ấy vậy phải chi công mà học may đồ y phục con gái đờn bà annam cho khéo léo, chớ chẳng học may đồ tây làm chi cho lắm mà mất ngày giờ; Nhưng vậy cũng có một ít món đồ tây cũng nên biết cắt biết may, bởi vì người hạm ta cũng có chằm chước sửa lại mà dùng, như áo quần con nit nhỏ, cũng là áo bần lột trong hay là mũ đội cho con nit, hay hoặc áo lót mồ hôi của người lớn, hoặc có cổ úi, hoặc không, của anh em trong nhà ăn mặc theo tây thì cũng nên biết. Có nhiều khi mấy thầy thông, thầy kỹ cũng hay mặc đồ tây cho dễ cùng sạch sẽ và ít tốn hơn đồ hàng, đồ lụa annam. Chẳng phải học may đồ tây mà giành mỗi hàng với các chủ, nhưng vậy đờn bà mình cũng nên học cho biết cắt biết may quần, may áo tây, để phòng một đôi khi gặp dịp mà dùng.

Vả lại, nơn tiện tôi cũng xin tỏ cho chư vị khán quan đặng hay rằng nhà nước đương cho mở trường Bôn-quốc ra cho rộng mà cho học trò học ngoài cho đặng nhiều và học theo bèn lớp học trò tây, đến chừng đó thì ắt học trò nhỏ annam nó cũng bện đồ tây cho tiện, cho dễ theo bạn học tây, ấy vậy thì các chị chúng nó cũng nên biết may đồ tây trước là cho em, sau nữa là cho con, ngõ đặng bớt việc tốn phí trong nhà, khỏi mướn thợ may.

Ngoại giờ học may đồ cần kíp, thì

cũng nên học lay đồ trang sức, để hầu khi nhàn hạ phận đờn bà con gái cũng nên chế hóa mà sửa sang trong nhà cho đẹp đẽ, hay hoặc là trau giồi trong mình cho lịch sự, thì cũng có chỗ đờn bà con gái nên làm chẳng ai ngăn cấm, như là đồ của mình làm ra mà dùng thì càng thêm quý: như giầy thêu trơm, áo gối và mặt gối thêu, đồ thêu bát tơ theo ngoài Bắc, một hai khi thắt ren, thêu số thêu chữ khăn vuông, khăn bàn, khăn trải bàn, để hầu nhà mình có đãi khách tây mà dùng. Những đồ vật như vậy cũng có chỗ dùng, nhưng vậy phải học sau đờ cần kíp.

Đầu các việc cần kíp ích lợi hơn hết là cắt may y phục, rồi kể lấy là việc giữ gìn cho sạch sẽ tử tế. Ấy vậy trong trường mới, có lập một sở giặt đồ rộng lớn, để cho học trò đổ sức và giùm giúp mà tập cho quen, công chuyện nặng nề thì có kẻ nô ti nô làm. Gần một bèn sở giặt thì có phòng hồ và ủi cho học trò coi giúp để mà tập làm. Cách nơi xa lại có phòng may, để khi ngoài giờ học may, cho học trò mượn và đồ mình và đồ các trò nhỏ cùng đồ dùng theo bần ăn với mùng mần trong trường. Làm những công việc hữu ích như vậy, thì học trò nó mới tập siêng năng chẳng dễ mất ngày giờ. Sau nữa là luân phiên thứ mà dạy nghề nấu ăn annam và một hai món đồ ăn tây nào ít tốn người mình dùng đặng mà lại ngon. Rồi dạy làm bánh mứt, là những món đờn-bà annam mình còn phải học thêm nữa mới toàn nghề. Cũng phải dạy luôn cho biết lựa đồ phẩm thực mà dọn cho nên một bữa ăn mà ít tốn, tùy gia vô hữu, như vậy thì phải biết cho đúng giá đồ vật thực ngoài chợ và trong các tiệm. Có câu gia ngôn trong tưởng hát langsa rằng:

« Nghề khéo như là tốn ít tiền mà ăn cho sung sướng phủ phê. » Con gái nhà ta cũng nên học cho biết tính toán sổ sách trong nhà, và đưa trọng tuổi hơn cũng phải biết tính toán sổ bộ theo các nhà buôn, ngõ hầu ngày sau trong nhà xuất nhập nhiều gì cũng đều có sức đủ mà thi thố. Ai ai cũng

đều rằng người annam đờ tài buôn bán mà lại rằng đờn-bà giỏi hơn đờn-ông? Đờn ấy có khi là tại đờn-ông annam đờn đờn rồi lại trông cậy có đờn bà lo lắng mà vợ lại. Nghĩ cũng chẳng ích gì mà luận việc ấy cho cùng lý, miễn là nhờ có nhà trường mới thì ngày sau dân con ta sẽ biết tính toán như đờn-ông và thế cho đờn-ông, thì hề nào cũng lợi cho chồng và có ích cho trong gia đình.

Trước khi dứt việc luận biện chương trình giáo dục ứng dụng này, chúng tôi xin tỏ luôn cho chư vị rõ rằng trong trường có để một khoảnh đất rộng mình mòng mà trồng rau đậu. Hễ cu-li cuộc dọn xong rồi, qua mùa hàng bông, thì học trò gái sẽ học trồng bông-hoa và rau đậu. Cũng có một sở nuôi gà để mà tập học trò nuôi dưỡng gà vịt cho quen và hiểu biết rằng công chuyện dễ làm, vui vẻ mà lại có lợi cho trong nhà, miễn là biết giữ gìn cho khiết tịnh sạch sẽ.

Sau rốt hết thì học trò trọng hơn lại học sách vệ sanh và các phép nuôi dưỡng con nit để dành sau mà điều hộ người bệnh hoạn trong nhà lấy làm đại hữu ích.

Học hành cho đủ như vậy mà lại biết khiêm nhường, chẳng hay khoe khoan tài nghệ, thì ắt là về làm đầu nhà nào nhà nấy đều đặng phước lành, vui vẻ cho cha mẹ chồng con, ấy là ơn nhờ nhà học hiệu mới của chúng ta, ngày sau mẹ truyền lại cho con những đạo lý luân thường, thói quen siêng năng, thứ lớp tiện-tận, vui lòng mà làm việc bôn phận luôn luôn, mà như là kính mến phong tục lễ nghĩa xưa, của người nam ta, và thăm cảm ái mộ nhà nước Đại-pháp.

(sau sẽ tiếp theo.)

**LỜI RAO CẦN KÍP**

Bôn-quán nhắc lại cho khán-quan rõ: Giá báo đồng niên là 6 nguơn, sáu tháng là 4 nguơn, đầu quý vị mới hay là củ cũng một giá.

Xin khán-quan nhớ giùm, chớ để phải thơ đi thơ lại thất công.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

# HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

## Đồn bà nước Pháp

Có một người ở Limousin viết thơ về nhà kể truyền người đồn bà còn trẻ tuổi chịu liều mình cho quân Đức bắn chết đặng cứu cả làng khỏi bị giết chết. Tên người đồn-bà ấy sẽ ghi vào Kim-thơ trên ghê gốm này.

Bữa ấy quân ta phục một chỗ đặng rình quân Đức tới thì đánh, song bắt sống được một viên quan võ giặc mà thôi. Quân Đức kéo đến bắn vào làng X. . . . đánh trả thù, luôn mấy ngày đạn tuôn như mưa.

Đến ngày thứ năm là 5 Novembre, thì toán quân của viên quan hai giặc bị bắt hôm trước ấy vào được làng X. . . bắt hết dân trong làng đang nhóm tại nhà thờ, rồi một viên quan võ giặc nói rằng sẽ bắt phạt cả làng.

Viên ấy nói rằng:

« Có một người đồn bà xi gạt quân ta rằng trong làng này không có người Pháp nào, kỳ thiệp nhà nào cũng đầy quân Pháp. Nếu không đem người đồn bà ấy ra thì ta bắn chết cả làng »

Cả làng đều nói rằng thiệt quả không biết quân Pháp vào trong làng bao giờ.

Quân Đức không nghe, nhứt định muốn bắt một người đồn ông và một người đồn bà lập tức bây giờ đặng tra cho ra người đồn-bà lão mạp ấy.

Có một người đồn bà tên là Marie Masson thương xót người bị oan ức, mới chạy ra chịu chết, mà nói rằng: « Quân Pháp không lời đây bao giờ, song các quan cứ làm tội một mình tôi mà thôi. Nỡ đâu tôi lại phải nước Đại-pháp »

Lính Đức lôi bà Masson ra, lại bắt thêm một người đồn ông nữa, đuổi hết dân ở trong nhà thờ ra ngoài, rồi cho quân bồng súng vây hai người bị hãm oan mà bắn chết.

Quân giặc bắt cha mẹ người đồn ông đứng trước nơi tử hình, còn bà Masson cứ đứng tĩnh xem vào mũi súng mà chịu chết, thiệt đáng đồn bà nước Pháp.

Quân Đức đốt cháy hai cái nhà, rồi bỏ làng ấy đi nơi khác.

Người viết thơ lại nói những lời sau này:

Tôi nghe thấy tin ấy mà đau đớn trong lòng lắm. Bữa sau tôi ra tại chỗ hai người bị chết oan, thì thấy cái tường đàng sau chỗ tử hình có mười sáu vit đan, chắc là quân Đức bắn hai lần.

Từ đây sự người đồn bà bị giặc tàn ác giết chết ấy ghi tạc vào trí tôi luôn.

Thôi ta hãy bình tâm, sẽ có ngày ta báo thù cho người bị oan ức.

## TẾT

Les fêtes du Tết

Còn ba bữa nữa thì năm cũ đã qua, bước sang năm mới, kỳ này là kỳ báo cuối năm.

Bồn-quán xin theo tục annam ta cũng như dịp thêm năm tháng ngày giờ, con người thêm tuổi gọi mấy lời chúc tụng chư liệt quý khách-quan và các bạn đồng chi.

Nhưng chẳng biết chúc sự gì bây giờ cho hiệp với lòng những kẻ xem báo *Lục-tính-tân-văn*.

Những câu chúc tụng thường trong thiên hạ là thăng quan tấn tước, tấn tài tấn lộc, sanh năm đẻ bảy thì là những câu củ chư vị khách-quan nghe cũng là nhảm lổ tai. Nên chúng tôi đầu dám dùng đến những câu ấy.

Còn như gặp nhau mà chúc nhau cho qua buổi thì nói « Năm mới mừng... » chỗ không dám nói hết câu vì nói ra ai cũng biết rồi. Ấy cũng là đầu thường lắm lắm, nói ra phật bọ ngựa cái miệng, huống là dám dùng câu ấy trong báo chương.

Lại chẳng chi thường nghe nhảm tai, cho bằng những câu sau đây vang cả đàng sà, om sòm các xóm làng.

« Năm nay thăng quan tấn tước, giàu sang hơn năm ngoài, chúc cô, thiếm để được con trai.

Lấy câu chúc mừng này mà nghiệm ra thì ai ai đều cả năm để con trai; như vậy, con trai nước Nam chẳng những ở chật đất Nam Việt Cao-man, Xiêm-la, Lào, bao nhiêu rừng rú phải phá đi để làm ruộng nương mới có lúa gạo đủ mà ăn, mà lại phải đi kiếm ăn ngoại ban nữa.

Bởi câu chúc tụng hóa nhảm rồi thì ngày nay có kẻ tụng lời mới phải dùng đến thôi. Các trang lịch-thiệp đời nay nói rút các cách chúc tụng nhau vào một câu « Vạn sự như ý »

kể suy biết những câu cầu khấn vô ích ấy thì lại nói tất mấy tiếng « Năm mới tôi mừng ông » nghe thiệt gọn, cũng như người langsa mừng nhau rằng: « Bonne année » (Năm tốt)

chẳng qua đó là một tiếng chào riêng, ngày thường thì nói « Bonjour », (ngày tốt) đến đầu năm thì chúc gồm cả năm được tốt. Vậy xét ra thì cũng

là một tiếng quen miệng rồi dùng để mà tỏ cách mến nhau, thì lẽ với nhau đó mà thôi.

Cải tấm danh-thiệp đời nay thành ra một cái tờ chiếu tên mình mà thôi, như nhà buôn bán gửi thiệp cho khách mua hàng đặng nhắc nhở cho họ nhưn dịp ấy nhớ đến hiệu tiệm của mình, hoặc những kẻ lịch-thiệp quảng-giao nhưn ngày ấy gửi thiệp nhắc đến danh-sách mình cho kẻ giao thiệp nhớ đến mình mà thôi.

Trong ba ngày xuân bồn-quán trưởng cũng phải danh thiệp để nhắc cho chư liệt-vị khách quan nhớ đến bồn-quán một cách riêng chớ chẳng phải nhớ đến tên báo mà thôi, vì ai xem đến báo thì đã biết rồi.

Một tấm danh-thiệp để trước đầu nhựt báo này là nhắc cho chư vị nhớ đến chủ nghĩa của báo, và cộng nghiệp của báo đã làm nên trong năm nay. Công nghiệp tuy nhỏ mà là một bước dài vào trong đường cả.

Xin chư khách quan quân-tử hãy suy nghĩ coi báo *Lục-tính-tân-văn* phát ra năm nay là năm thứ mười, tuy là chẳng dám khoe công cán lớn lao, nhưng chư vị khá tin rằng Bồn-quán đã làm một việc chẳng uổng. Vì ai mà dân ta được biết đàng luận cho công việc càng ngày càng thêm khéo, vì ai mà việc giao thiệp trong địa hạt cùng ngoại quốc được có thể thông tin cho nhau luôn.

Nào việc buôn bán, nào việc công nghệ, việc học hành, nào nghề nghị luận, nghề văn chương đều nở nang ra như hạt giống được gieo xuống nơi đất tốt.

Đó là những công nghiệp của báo-quán, nhưn dịp ngày tết chư-vị nhớ đến báo thì xin nhớ đến công nghiệp ấy. Công nghiệp ấy là công riêng của Bồn-quán đâu dám khoe, song công đó là công của chư-vị nữa. là vì mọi người đã đưa ra một tay mà giúp trong việc chống đỡ bồn-quán cho vững bền đến năm mới này, chư-vị chẳng tiếc chi 6 quơn bạc mỗi năm gửi đến cho bồn-quán chỉnh đốn cho báo mở mang một ngày một thêm. Ông thời viết bài gửi đến giúp báo được thêm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình *Lục-tính-tân-văn* giùm

lời hay; kẻ thì buôn bán giao cho bôn-quán việc khai rao hàng chiêu khách. Vậy thì bôn-quán tự phò công nghiệp ấy chẳng phải là khoe khoan đâu, ấy là tạ ơn chư qui-vị đã đồng tâm hiệp lực với chúng tôi làm nên nhiều công việc hữu ích.

Còn việc chúc mừng chư-vị khân-quan thì bôn-quán chẳng dám chúc thăng quan tấn tước vì việc ấy ở nơi tay tài của chư-vị, chẳng phải chúc mà được.

Chẳng dám chúc tấn tài tấn lộc, vì nhiều kẻ nói câu ấy là nói cho qua buổi chớ có thấy linh thánh chi đâu, chẳng dám chúc sanh năm đẻ bảy, vì đời ni có con phải lo dạy dỗ, phải lo gây dựng cho nên người chớ không nên bỏ như cỏ hoang mọc ngoài đồng. Hề nhiều con thì nhiều lo. Và lại người nước ta sanh sảng cũng một ngày một đống nên chẳng cần chi nói đến.

Chẳng dám mừng vận sự như ý, vì như ý hay là không như ý việc ấy ở tinh kiên-nhân con người cuộc thành bại đất thất đều có duyên cơ cả, không lẽ tự nhiên có như lời chúc tụng.

Giàu có phú qui toàn là những việc bởi tay con người, bởi thời vận, trong ngàn người may có một người được. Còn kẻ không được bôn-quán không dám chúc tụng. Vì nào may được thì phước, vì nào rủi không gặp lại thêm sa sụp thì trách Bôn-quán cầu không ứng.

Giả như cầu mà được mà ngó thấy hiện hiện thì Bôn-quán xin cầu trái thiên hạ mấy đều sau đây:

Người ta cầu cho nhau được sung sướng thanh nhàn, bôn-quán cầu cho ai ai cũng được bua lo làm ăn phần chẵn công việc bằng năm bằng mười năm trước.

Người ta cầu cho nhau vô lo vô lự bôn-quán cầu cho ai cũng biết lo biết nghĩ bằng năm bằng mười năm trước, nhưng chớ lo giỗ lo tết, lo ngôi lo thứ, xin lo làm ăn lo học lo hành.

Người ta cầu cho nhau sanh năm đẻ bảy, bôn-quán xin cầu cho ai nấy cũng liệu sức nuôi con, có dạy được thì hãy sanh đẻ nhiều, chớ có đẻ ra cả đoàn mà chẳng khéo dạy khéo nuôi.

Người ta chúc cho nhau sớm chồng, bôn-quán cầu cho trai hãy chậm vợ để mà học hành lập thân trước khi gầy nên gia thất, gái hãy chậm chồng để mà tập làm con cho kỹ đã rồi hãy nên xin làm mẹ.

Người ta mừng cho nhau làm quan hết cả, bôn-quán cũng chúc ai cũng ham lấy nghề-nghiệp buôn bán làm nên sang trọng.

Người ta chúc cho nhau thi đậu ông cử, ông tú, bôn-quán chúc cho ai cũng chuyên cần học lấy nghề làm ăn là gốc, còn văn chương chữ nghĩa nên để cho mấy kẻ có tiền của có thiên tư.

Mà nhà học trò thi chúc cho nhau thăng chiêm bán vàng, chúng ta thì chúc học cho hay, muốn làm quan thì học được quan giỏi; muốn làm thầy thì học nên thầy biết dạy; muốn ngậm nga thì phủ về với thi học được tới bực ngậm nga ra ngọc. Vời ra hoa, chẳng quản chi một tờ giấy xừng danh mình ra đó mà thôi.

Vậy mấy lời chúc tụng nghe trái tai người thường, song khân-quan đã xem báo tửng cũng qui mấy câu ấy hơn là câu: Thăng quan tấn tước, tấn tài tấn lộc sanh năm đẻ bảy, giàu có phú qui lấy chồng lấy vợ cuối năm để con trai, lại còn chúc thêm năm thì bảy thiếp. XXX

**Tàu bên tây mới chớ qua chẳng thiếu gì**

RUỢT HIỆU

**LA BIÈRE VELTEN**

CÓ MỘT MÌNH HẰNG  
**DENIS FRÈRES**

Trữ rượu này bán khắp cả Đông-Dương

Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chủ Langue de quỳn.

1. Sơ khai nước annam.  
2. Đại nhà Ngô tới Nguyễn.  
3. Đại Nguyễn tới Đại pháp

Số mỗi cuốn. 0 5 25  
Tiền g. 0 0 2

**THÔNG BÁO**

(Informations)

**DÔNG - DƯƠNG**

Indochine française

Giá bạc (Taux de la piastre)

Janvier	5	6	7	8	9	10	11
Hồng bạc Đông.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương				2 30	2 30	2 30	
Hàng Hồngkong							
Shanghai.				2 30	2 30	2 30	
Hàng Chartered							
Bank				2 30	2 30	2 30	
Kho Nhà-nước.	2 30	2 30	2 30	2 30	2 30	2 30	2 30

Giá lúa mới (trả bao lại) 2\$ 35 tới 2\$ 40

Nam-Việt

*Ni-thầu hát an-tết.* - Hôm bữa 31 tây tháng rồi hồi chín giờ rưỡi tối, nhâm bữa cô chà có một đám khách nam sáu đứa, làm chuyên ác nghiệp tại đường mé sông saigon-cholon mới đặt tên lại là đường Belgique.

Duyên cơ như sau này, một chú Xi-thầu là chủ lò heo tên Trần-tư bốn mươi tuổi đi chèo lên về đường ngồi trên xe hạ bánh, thỉnh linh có một lũ cò-đò nam sáu đứa cầm súng lục liên phát cho Xi-thầu một viên hòn vu địa phủ, bon hung ác này đoạt lấy thần tài, đoạn khiến thầy Xi-thầu bỏ gần bên đường rầy xe lửa, liền vội và nhảy lên xe của Xi-thầu chạy thẳng đến Cầu-bà-tượng ngừng lại, vì đảo vì thương sách.

Sở tuần thành có cho lính đi đo thám và đòi thẳng xe-ích của Xi-thầu dâng hỏi đo lai sự tích.

*Tu làm dữ.* - Hồi sớm mai ngày mùng 5 Février lúc 5 giờ rưỡi có ông Dehoux và ông Kirzin la linh sau đêm vắng linh quan trên xuống khám đường đang đặc tên Châu-Sem là dân Cao-man vì đã bị ăn xử tử, đang có quả giang xe My-tho chiến sáu giờ rưỡi, xuống Cầu-thor là xứ sở của tên Châu-Sem này phòng chờ ngày khai đạo. Đe đầu hai ông này vừa bước vô trong ngục đang dẫn nó đi, nó liền nghe kêu cứu tức, hai ông bước vào thấy một thằng tội xông vào đâm người cai ngục trúng tích.

Tóm tắt lời tuần sau sẽ thuật hết.

**Tòa đại hình Mỹ-tho.** - Hôm ngày 25 janvier Tòa đại hình Mỹ-tho đã lên án tử cho Phạm-vân-Bà. Số là tên này trước bị tử

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

vi tội hoang du, mà lại làm biếng giả đau, xin nằm nhà-thương hoá cho khỏi đi mần. Thấy thuốc coi bệnh tại khám là M. Bình nói nó không có đau gì, đã mấy phen giả đó, nên không muốn cho nó ở nghỉ tại nhà-thương. Bữa nọ thầy ấy mới tới đang khám bệnh cho thuốc thì bị tên hung phạm này thừa cơ mà lấy dao lớn chặt trên đầu hơn 12 vết, cách ít giờ thì phải chết. Tên Đả xưng ngay mình có ý giết mà trả thù, lại nó kiếm cơ gian giảo nói thầy Bình an tiền thì mới cho thuốc, lại về thầy ấy xúi-giục, cho nó 50 \$ biên giết chồng mình, song mấy lời khai ấy xét lại thì là dối hết. Tên này lãnh án tử như chơi, lại có xin trạng-sư đứng kiếm lễ bàn chữa lam chi, vì nó đã có ý giết người và không an nan chút nào.

**AU-CHÂU (Europe)**

**Pháp-quốc (France)**

**Quan Toàn quyền.** — Tin bên Chánh quốc gửi qua: nói nhà nước đã tôn cử ông Ernest Roume, là cựu Tổng thống Toàn quyền bên Afrique-occidentale, đặc biệt làm Tổng thống cõi Đông Dương kể vì cho ông Allbert Sarraut.

**Quan thống soái Joffre và các Phi-cơ.** — Khi đánh một trận mới đây, thì quan thống soái muốn biết lòng ái quốc các thợ bay. Người kêu hết các thợ ở nơi chiến địa thì tính dạng ba mươi sáu người tưng diện. Khi tướng soái ra mắt thì các thợ bay đứng vây xung quanh ngài.

Lúc ai ai đều lặng lẽ, thì người phân rằng: ta cần ba thợ sáng lòng liều mạng sống mà lãnh một lệnh rất trọng; ai là kẻ gan đảm mà lãnh việc trọng này thì hãy giơ tay lên.

Khi người đã giết lời nói thầy đều giơ tay lên hết, chẳng còn sót một ai. Người thấy sự can đảm ra lệnh đường ấy, thì cảm lòng không dặng, hai hàng nước mắt sa xuống lại rất bối rối vì không có một thợ bay nào chịu nhường, mỗi người đều tranh sự vinh huê mà lãnh sự khôn khéo ấy.

Vậy thời ngài định phải bắt thăm. Bắt thăm rồi, thì ba thợ ra khỏi vòng đương đứng đó, còn kẻ khác cứ dậu xuống và lần lần ra đi, mặt mũi vui vẻ vì mình vô phước mà không được.

Tướng-soái ở lại cùng ba người đã trúng thăm, tổ linh kính cho ba người ấy, lại không dấu những sự hiểm nguy khôn kể.

Khi người đã ra lệnh thì ba Anh thợ bay chào người liền đi thẳng vào trại máy dặng lên máy mà bay thút cũng cam.

Tướng soái thấy mấy thợ ấy đi thì người

la lên rằng: hãy dừng chơn, day lại » các thợ bay phụng lệnh ngài liền đi tới và dừng trước mặt tướng soái.

Người bước tới gần các thợ ấy thì người lại phân rằng: « Hồi ôi! từ hồi nào các con đi liều chết mà chẳng hôn cha một chúc cho thối lòng.»

Ba anh thợ liền lại gần người thì tướng soái ôm lấy từ người mà hôn.

Khi các thợ đã hôn người rồi thì mặt hồng hồng đường như đã được một phần thưởng trọng, đoạn mới đi.

Ấy là vì tướng rất là ấy là chừ anh hùng rất can đảm!

**Đức-quốc (Allemagne)**

**Quan võ lâm nung.** — Tại thành Anvers có nhiều quan thuộc cơ lưu hậu đang ngồi ăn chơi trong nhà hàng, nghe tin thương lính đòi phải ra trận tại Ypres thì có 100 quan võ bắt binh mà trả lời rằng: Chúng tôi thuộc cơ lưu hậu, chúng tôi còn vợ con sự nghiệp bên Đức-quốc. Nhà nước sai chúng tôi đến đây là cho dặng giữ thành đã chiếm dặng, chứ có phải đi đánh giặc đâu, nếu quân tại ồu chết hết thì nhà nước hãy cầu hòa cho rồi, đánh làm chi nữa.

Quan Nguyên-soái Đức tại thành Anvers liền tàu sơ cũng hoảng-thương về các quan cứng đầu ấy. Song Đức-hoàng lúc ni đang đánh giặc bên Đông-phủ không thì giờ mà xử vụ các lão quan ngộ-nghịch ấy.

Theo quân-pháp các quan này phải bị bắn chết. Song qua 24 giờ mà không thấy Thương-linh day phạt, nên mấy quan ấy cũng ra chơi như thường.

**Đức-hoàng Kaiser với 1 tên lính Langsa.** — Khi Đức-hoàng đến viếng phủ-lò langsa bị vit tích nằm trong nhà thương thành Metz, thì Đức-hoàng có gán khước bài cho 1 tên lính langsa để làm kỷ niệm lòng can đảm. Lính Langsa ấy liền khước bài mà tâu rằng: Tôi không cần khước bài ấy. Cái chơn què này cũng đủ làm kỷ niệm trót đời tôi

**Ngựa dôi.** — Chánh-phủ Đức day ra chỉ dụ buộc con buôn rằng: Hễ nhà-nước mua thì phải bán lúa lập tức bằng bất kể khi thì phải tịch hết.

**Nga-quốc (Russie)**

Quan đại-tướng quân Stoessel xưa rày đau bệnh bất loại nay mới qua đời.

Các chủ hãng bạc bên Huê-kỳ cho chánh-phủ Nga vay 12 triệu đồng bạc dặng vận lương bên nước ấy đem về Nga-quốc.

**Xet-bi-quốc (Serbie)**

Quan binh-bộ-thượng-thơ Serbe tại thành Vistrich khuyên các đạo binh Serbes đừng sang qua ngã Bosnia-Herzegovine kéo làm hại mấy dân tộc dòng Slaves một phải đi đánh bên ngã Hongrie.

Có tin giầy thép bên thành Bucarest báo rằng đức Hoàng-tử Eugène đang chiêu binh mãi mà qua đánh nước Serbie, mỗi ngày có xe lửa chở binh những là trai 19 tuổi qua hướng nam đất Serbie.

**I-dại-lợi (Italie)**

Tin bên Ngalatr đánh về báo rằng: Quân Áo đang đào hầm xây lũy kiên bệ bờ cõi phân ranh địa phận nước Áo và I-dại-lợi. Chúng nó làm hồi hã cho mau rồi.

**Roumanie**

Báo *Le Temps* (Thời-báo) tại thành Pétrograd nói Chánh-phủ Đức trách cứ Chánh-phủ Roumanie về việc mới đông binh, vì là tỏ dấu muốn trở lòng với Đức-quốc.

**La-mã (Rome)**

Đức-giáo-hoàng ra khỏi đền Vatican đến nhà thương Sancta Martha viếng những kẻ bị thương tích trong bữa đất động; từ năm 1870 đến giờ đức Giáo-hoàng ra khỏi đền Vatican lần này là lần thứ nhất

**Huê-kỳ (Amérique)**

Giá hóa hàng bên Huê-kỳ như là lửa mì, thit, bắp càng ngày càng tăng lên cao.

**ÂU-CHÂU CHIẾN KỶ**

(Histoire de la guerre européenne)

(D'APRÈS LES JOURNAUX)

**XVI**

Ngày 20 Novembre 1914. — Có tin truyền điều nhà nước ban đêm nói rằng: « Cả ngày hôm nay yên tĩnh. Không có tin chi là báo về. » Dân chúng hỏi nhau rằng: « Vậy thì biết chừng nào cho mãn cuộc chiến tranh này. Không lẽ mà để cho đến khi cả đường trận đồng minh phải loạn hàng thất ngũ nạt ra mới là xong sao? Có nội hai tháng hay đảo hang mà đánh cách mạnh bạo thì chúng ta nên trông rằng binh ta chắc thắng, mà sẽ thắng thì sẽ có một ngày bên ta chiêu binh mãi mà đánh nhau một trận hết lực. Việc

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm



ây là một việc kin đáo còn đang ở trong tri  
quan Thống-soái Joffre là một đảng tri đồng  
minh đạt, thường ngài tình việc chi thì ngài  
suy đoán để rồi mới thì hành, mà chẳng hề  
mách miệng trước bao giờ. Hoặc là giặc này  
sẽ hết trong ngày Đức-quốc kéo binh chạy về  
ngã Sambre et Meuse. Vì bên Pháp-dịa thời  
số binh Đức một ngày một kém. Xưa rày bên  
ấy mất hết 1 triệu người. Còn một phần phải  
sang qua tiếp rúc cảnh binh đang cự đương  
với Nga bên đông phò.

Bên miền Đông-phò thời quân Nga cứ công-  
phá mây pháo-đài như hàng của Đức. Nga  
có xấp lôn-chiến với Đức ở tây-bắc miền  
Pologne. Nga yếu thế bên phải thôi lại một  
chút dặng liệt thể mà đánh lại. Bên Galicie  
cũng đánh hờn chiến, còn miền Caucase hai  
bên đánh nhau còn lồi thoi.

Bên nước Italia, đàm nghị viện ngồi phía tả  
giục chánh-phủ vào cuộc chiến tranh binh  
phe đồng-minh. Nước Áo binh 1-đại-lợi  
bên bờ cõi (vi quân ấy không chịu theo  
phe Áo mà nài xin trở về cố hương). Bao-  
chiến thuyền của Nga kéo vào thủy phận Thổ-  
nhĩ kỳ mà bắn chiếc Breslau và Goeben.  
Chiếc Goeben bị hư hại to.

Ngày 21 novembre 1914. — Chánh-phủ  
Anh có phái một viên sứ thần hầu Đức-giáo-  
hoàng bên Rôme trong cả mùa giặc.

Quan binh-hộ-thương-thor dạy các tướng sĩ  
mỗi hai tháng phải đến cho quan thầy thuốc  
khẩn binh một lần, kể trang kiện cùng người  
yếu đuối hết thấy chẳng trừ ai.

Từ ba bữa rày việc chiến tranh cũng là yên  
lạng, cho nên trong truyền tin nhà nước tóm  
lại ít lời rằng: « Bữa nay không có báo  
tin chi lạ ». Việc chính chiến huân ra ấy có  
lẽ là điếm sẽ có quân Đức tới thỉnh lính mà  
đánh trong châu giữ hai miền Lys và Aisne.

Quan giặc đang trú nghỉ đồ trận dặng làm  
lờ núng dờng trận bên ta nơi khác, mà để  
coi, nó sẽ hông luôn.

Quan Nga cứ tấn binh bên miền Galicie  
gần hạ được thành Przemysl. Bên Pologne  
về mặt tây-bắc Nga có thắng Đức một trận cả  
thề. Còn binh Áo lặn vào đất Serbie chỗ nào  
thì triệt hạ nhà cửa chém giết như vật đáy.  
Sứ-thần các nước Balkans đang thương thuyết  
với nhau luôn. Chừng Thổ nhĩ-kỳ mà phạm  
đến trung lập kinh Suez thì 1-đại-lợi sẽ ra  
tay liền.

Ngày 23 novembre 1914. — Thân dân sĩ  
thứ chúng ta nên hạ cố giúp đỡ và cầu ơn  
trên ban xuống cho chư trưởng-sĩ vui lòng  
chức cực khổ vì đã lập đồng rồi. Chư trưởng  
sĩ giữ quân lính rất nghiêm, và đầy lòng  
nhiệt thành ái-quốc. Hôm qua và bữa nay  
súng đồng nổ rền trời van đất, súng đại bác

của ta bắn phá được 3 hạo lũy giặc còn súng  
đại bác của Đức cứ bắn vào các chợ, dinh  
thành-phố và các công thự cất kiêu lạ tại  
Ypres.

Bữa nay Nga vây hãm thành Przemysl rồi  
dung rũi đến đại thành Cracovie chiếm được  
làng Novo-Sandec. Bên miền Pologne bữa  
nay Nga còn thổi một ít, song cự nổi với giặc  
ở trên Thom kéo xuống. Có hồn chiến chặn  
giữ sông Vistule và sông Warta. Chưa có tin  
chỉ về việc chiến tranh bên miền Caucase.  
Chánh-phủ Áo vay thêm 5 triệu bạc. Việc  
âm mưu tạo phản dân Boers nịnh theo Đức  
càng ngày càng bại.

Nước áo vay năm triệu quan tiền để làm  
quân phi. Quân Boers cứ làm phản với Anh-  
quốc luôn. Quân Áo tràn vào đất Serbie qua  
khởi thành Nalobara bị quân nước Serbie  
đánh lui. Ông Nalinoff là hội trưởng đảng  
dân chủ tại thành Sobranie nước Bulgarie nài  
xin chánh phủ thương thuyết với tam-liệt-  
cương hòa hiếu dặng bảo hộ quyền lợi nước  
ấy trong phần đất xứ Macédoine thuộc về  
nước Bulgarie trong khi nước Bulgarie vào  
cuộc chiến tranh, Song chánh-phủ quyết ở  
trung lập mà thôi. Quân Thổ-nhĩ-kỳ ép Đức  
tổng lãnh giám mục về môn Maronite phải đi  
đi đến thành Damas dặng chịu giam cầm cho  
chặt, song ngài bất kháng không đánh đời  
chơn ra khỏi xứ Liban.

Ngày 24 novembre 1914. — Ai muốn hiểu  
rõ việc binh quân thì nên chăm xét về phía  
Ngalatur đang kéo quân muôn muôn van vàn  
ra chiến với quân liên-minh Áo-Đức. 1 ở  
miền đông-phò phía bắc khi đại Thống-soái  
Rennenkemp phân binh ra đánh chặn quân  
Đức đang ở bên miết đồng kéo tới thì cự  
không lại bên lui về mà kiên bẻ dặng ra tái  
chiến. 2 ở xứ Pologne, tại vạt đất liền với  
bờ cõi Đức hai bên đánh nhau hết lực khí  
ấy Nga lại chặn làm cho quân Đức không  
tấn qua được. 3 tại xứ Galicie, dưới phía  
nam quân Đức chặn đường Nga tiếng không  
nổi, cho nên Nga cứ tấn rũi đã gần tới đại-  
thành Cracovie.

Bên Pháp-dịa từ nam chí bắc tiếng súng  
đồng nổ rền trời van đất. Quân Đức đang sấm  
sấm diên bát van binh sang đánh trong miền  
Arras ở tại tỉnh Soissons việc tranh chiến  
ấy coi dữ tợn lắm. Đức mới khởi sự khơi  
chiến trong miền Argonne dặng dọn dặng  
đánh qua Arras. Mà may quả quân Pháp  
trong miền Argonne đánh đũa được trung  
quân của Đức. Họ nói Đức-hoàng tính bỏ  
nơi ấy dặng đánh nơi khác cho dữ hơn nữa.

Hai bên Nga-Đức cũng cứ đánh nhau thứ-  
giữa chân sông Vistule và sông Wartha, Quân

Áo ở dưới hờng nam bị thất trận. Quân Nga  
đã tới gần đại thành Cracovie và xạ đại bác  
trong vài nơi. Quân Anh cũng xạ đại-bác vào  
thành Bassora. Có 3 cái máy bay của Anh bay  
riết qua trại ba-lông của Áo mà liên trái phá  
tại Friedrichsfen.

Bên Pháp địa dân tình lấy làm ái này vì  
thấy Đức-quốc vận lương bên nước Thoi-si  
(Suisse).

Trong xứ Albanie, dân chúng cứ nội loạn.  
— Bên nước Áo, có tin nói 9 vạn quân Áo  
người bị trương tích không cầm súng nổi.

Một chiếc tàu lạng Đức hiệu « U. 18 » bị  
tàu Anh đánh chìm bên bờ cõi hờng bắc xứ  
Ecosse.

Ngày 25 novembre 1914. — Có 11 đức  
Giám-mục đến nhóm ở Thiên-chúa thái học-  
viện tại kinh thành Paris. Đức Tổng-lãnh  
giám-mục thành Venise từ lốc. Khi ông bà-  
trước d'Erp đến viếng đức Giáo-hoàng Benoit  
XV, thì đức Giáo-hoàng yên ủy mấy lời làm  
cho lòng người nước Bỉ phải cảm xúc lắm  
lắm.

**CÔNG VĂN LỤC LỤC**  
(Actes officiels)

**NAM-KỲ SOÁI-PHŨ**  
(Gouvernement local Cochinchine)

**Vinh thăng chức tước**  
Nhơn điệp đầu năm 1915, nhà-nước  
thường công vinh thăng chức tước cho  
các viên quan Annam.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-  
kỳ, các viên quan Annam giúp việc  
tại dinh quan Hiệp-ly, cùng các hạt  
Nam-kỳ, dặng thăng chức như sau  
này, kể từ ngày 1<sup>er</sup> janvier 1915.

1<sup>o</sup>. — **Thăng bậc Tri-phủ nhưt hạng**  
Ông Tô-bảo-Thanh, Tri-phủ nhi  
hạng (hạt Biên-hòa).

2<sup>o</sup>. — **Bực Tri-phủ nhì hạng**  
Ông Nguyễn-văn-Huy, Tri-huyện  
nhưt hạng (hạt Bắc-liêu).

3<sup>o</sup>. — **Bực Tri-huyện nhưt hạng**  
Ông Lê-văn-Cử, Tri-huyện nhi  
hạng (hạt Châu-đốc).

4<sup>o</sup>. — **Bực Tri-huyện nhi hạng**  
Ông Ngô-văn-Huân, Tho-ký thiệp  
thọ nhưt hạng (phòng văn quan  
Nguyễn-soái Nam-kỳ).

Ông Trương-văn-Nga, id id

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

6 364  
rbe tại  
nh Ser-  
Herzogo-  
Slaves  
rest báo  
chiếu  
bie, mỗi  
19  
ang: Quan-  
bờ cõi  
đại-lợi.  
Pétro-  
Chánh-  
binh, vì  
-quốc.  
atican đến  
những kẻ  
ngừ năm  
khởi đến  
ur là lừa mi,  
ên cao.  
N KỲ  
pénne)  
Cố tin truyền  
ng: « Cả ngày  
tin chi là báo  
« Vay thì biết  
n tranh này.  
ả đường trần  
nất ngủ nát ra  
hai tháng nay  
manh bạo thì  
ta chắc thắng,  
ay bên ta chiếu  
n hết lực. Việc  
giùm

Ông Trương ngọc-Lành, id Bảclieu)

5<sup>o</sup>.— *Bức Thơ-toán nhì hạng*

Ông Nguyễn-văn-Ngân, Thơ-toán tam hạng Hà-tiên).

6<sup>o</sup>.— *Bức Thông-phán tam hạng*

Ông Phạm-chánh-Hỷ, Thơ-ký nhứt hạng (Khâm-duơng).

7<sup>o</sup>.— *Bức Thơ-ký thiết thọ nhứt hạng*

Thầy Đinh-trường-Cửu, Thơ-ký thiết thọ nhì hạng (Trà-vinh).

Thầy Trương-my-Thạnh, Thơ-ký thiết thọ hạng ba (Trà-vinh).

8<sup>o</sup>.— *Bức Thơ-ký thiết thọ nhì hạng*

Thầy Phan công-Minh Thơ-ký thiết thọ tam hạng (Vinh-long .

Thầy Nguyễn-tích-Kim, Thơ-ký thiết thọ tam hạng (Mỹ-tho).

Thầy Phan-tho-Tài, Thơ-ký thiết thọ tam hạng (Long-xuyên).

Thầy Nguyễn-văn-Tham, Thơ-ký thiết thọ tam hạng Sa-déc.

Thầy Lê văn-Giáp, Thơ-ký thiết thọ tam hạng (Đình quan Hiệp-lý).

9<sup>o</sup>.— *Bức Thơ-ký thiết thọ tam hạng*

Thầy Lam-Khun, Thơ ký thi sai nhứt hạng (Bến-tre).

Thầy Đặng-văn-Chu, Thơ-ký thi sai nhứt hạng (Hội nghị tr).

Thầy Trần-văn-Nử, Thơ-ký thi sai nhứt hạng (Phòng văn quan Nguyễn-soài).

10<sup>o</sup>.— *Bức Thơ-ký thi sai nhứt hạng*

Thầy Nguyễn-văn-Tho, Thơ-ký thi sai nhì hạng (Tây-ninh)

Thầy Đỗ-văn-Kia, Thơ-ký thi sai nhì hạng (Mỹ-tho).

Thầy Nguyễn-văn-Tho, Thơ-ký thi sai nhì hạng (Trà-vinh).

Thầy Huỳnh-văn-Vi, Thơ-ký thi sai nhì hạng (Tòa-nhứt).

Thầy Phan-ngọc-Trinh, Thơ-ký thi sai nhì hạng (Vũng-tàu .

11<sup>o</sup>.— *Bức Thơ-ký thi sai nhì hạng*

Thầy Nguyễn-dăng-Liêng, Thơ-ký nhì thi sai hạng (Phòng sanh ý Saigon).

Thầy Lý-văn-Ngọc, Thơ-ký thi sai tam hạng (Lương-y chánh phòng sự).

Thầy Phan-hữu-Hòa, Thơ-ký thi sai tam hạng (Châu-đốc).

Thầy Ngô-ngọc-Bửu, Thơ-ký thi sai tam hạng (Phòng văn quan Nguyễn-soài .

12<sup>o</sup>.— *Bức Thơ-ký thi sai tam hạng*

Thầy Bùi-văn-Đôn, Thơ-ký học tập (Long-xuyên).

Thầy Nguyễn-an-Nhọ, Thơ-ký học tập (Khâm đường Saigon)

Thầy Nguyễn-văn-Kiên, Thơ-ký học tập (Tòa phứt).

13<sup>o</sup>.— *Bức Kỳ-lục thiết thọ tam hạng chữ nhỏ*

Thầy Nguyễn-văn-Hình, Kỳ-lục thi sai nhứt hạng (Giá-đinh).

14<sup>o</sup>.— *Bức Kỳ-lục thi sai nhứt hạng*

Thầy Kim-Tôn, Kỳ-lục thi sai nhì hạng (Châu-đốc .

15<sup>o</sup>.— *Bức Cai-tổng nhứt hạng*

Thầy Nguyễn-phi-Phụng, Cai-tổng nhì hạng (Cần-thơ .

Thầy Nguyễn-văn-Nhơn, Cai-tổng nhì hạng (Tân-an .

Thầy Hồng Cai-tổng nhì hạng (Tây-ninh).

Thầy Lê-ngọc-Hữu, Cai-tổng nhì hạng (Trà-vinh).

Thầy Nguyễn-công-Khánh, Cai-tổng nhì hạng (Bảclieu).

16<sup>o</sup>.— *Bức Cai-tổng nhì hạng*

Thầy Trương-văn-Nhi cai tổng tam hạng Sadeç .

Thầy Cao văn-Bình, cai tổng tam hạng (Trà-vinh).

Thầy Dương-quan-Lịch, cai tổng tam hạng (Chaudoc .

Thầy Trương-văn-Hưng cai tổng tam hạng (Rachgia).

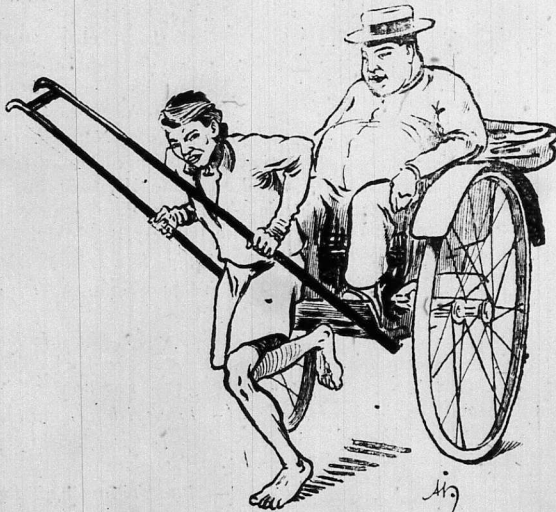
Thầy Trần-văn-Cảnh, cai tổng tam hạng Cholon .

17<sup>o</sup>.— *Bức Phó-tổng nhì hạng*

Thầy Thạch-văn-Khoá, phó tổng nhì hạng (Biênhoa).

Thầy Nguyễn-vinh-Phú, phó tổng nhì hạng (Giadinh).

Thầy Lê-minh-Chương phó tổng nhì hạng (Sadeç).



Từ thuở nay tôi chưa hề kéo chủ khách nào mà nặng như vậy!  
Rồi đây tôi mời phải đi uống một ly rượu DUBONNET  
đặng lấy sức lại chứ!

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Thầy Hoa, ninh .

Thầy Phan-hạng (Fanan

Thầy Nha-nhĩ hạng (Ba

Thầy Trần (Rachgia).

TRICH

(Mélanges l

NGUYỄN TR

Les hommes

3. —

Từ khi quai sắc chỉ trở về sự, tất đa ầu Nghiêu, dưới cho nên lúc a dưới kính yếm miền nam, th

Mùa thu nà mang (1820) trưởng-từ T quân quốc hiệp cũng Tô lãnh lưu kình

Mùa xuân c mang (1821) q hương thọ bấ đồng đưc cợ thuyợng-truợng bảo Quân-cô ban cho tiền bả châu ba

tính rất hậu hoải-Đức rấ đại thầp huệ thành : nay t

tính tôi chú phán rằng : ược, nên nà hầu tỉnh Ng mà cũng tể

Đến khi đ đến nhà bư hữu-sai đi th táng, Vua la cấp tư điềa đường cho

Nam thứ sắc ban cho Trưng-hưng Nam thứ

M

Thầy Hoa, phó tổng nhì hạng (Tây-ninh).

Thầy Phạm-kim Chi, phó tổng nhì hạng (Tanan).

Thầy Nhan-trường-Lam, phó tổng nhì hạng (Rạch-giá).

Thầy Trần-Sự, phó tổng nhì hạng (Rạch-giá).

# TRÍCH CẨM TẬP BIÊN

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

## NGUYỄN TRẠO KHAI CƠ CÔNG THẦN

### LIỆT TRUYỀN

Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn

#### 3. — Nguyễn-văn-Nhơn

(Chung biên)

Từ khi quan Nguyễn-văn-Nhơn tuân theo sắc chỉ trở về kinh, thì ngài hết lòng phụng sự, tất dạ ân cần; trên thờ chúa Thuần-Nghĩa, dưới cứu dân thủy hỏa. Bởi vậy cho nên lúc ấy vua trên tin dùng, chúng dưới kính yêu, tài đức lẫy lừng cõi bắc miền nam, thầy thầy vang danh quốc lão.

Mùa thu năm thứ hai niên hiệu Minh-mang (1820) Ngự-giá bắc tuần, Hoàng-trưởng-tử (Thiếu-trị) lưu kinh đồng lý quân quốc trong sự, Nguyễn-văn-Nhơn hiệp cùng Tôn-thất-linh, Lê-bá-Phẩm sung lãnh lưu kinh đại thần.

Mùa xuân năm thứ ba niên hiệu Minh-mang (1821) quan Nguyễn-văn-Nhơn ta thể, hưởng thọ bảy mươi, Sắc lạng Dục-vận đồng đức công thần, đặc tấn Trụ quốc Thụ-vận-trưởng-quân Thượng-trụ-quốc Thái-bảo Quân-công, thụ Trung-cần. Vua lại ban cho tiền bạc hàng nhiều, gấm vóc, bãi châu ba ngàn, truyền quan đến điện tế, tinh rất hậu tình. Vua phán cùng Trịnh-hoài-Đức rằng: «Van-Nhơn là một đấng đại thần huân cựu, rõ ràng cần hậu trung thành; nay chẳng may cõi thọ cách phân, tình tôi chúa xót thương chi xiết.» Vua lại phán rằng: Van-Nhơn ngay thường kiêm tước, nên nay tế điện, ta muốn làm cho hậu tình Người bèn truyền xuất tiền kho mà cúng tế mỗi ngày.

Đến khi đưa tang về Giadinh, Vua ngự đến nhà bìn rượu, rồi truyền 100 lính đội hũ-sai đi theo hộ tống. Sau đến ngày hạ táng, Vua lại bãi châu một bữa. Rồi truyền cấp tư điền mộ phu và ban tiền bạc cấp dưỡng cho con trai con gái.

Năm thứ năm niên hiệu Minh-mang 1823, sắc ban cho tòng tử Thế-miêu, liệt tử Trung-hưng công-thần miếu.

Năm thứ mười hai niên hiệu Minh-

mang, (1830) truy tặng Tá-vận công-thần, đặc tấn Trần-vô trưởng-quân, hữu-quân-đô-thống-phủ-chưởng-phủ-sự, cải thụ Hiền-mục, gia tước Kinh-môn quân-công.

Quan Nguyễn-văn-Nhơn trải theo chinh chiến mười mấy năm dư, mũi dạn đường tên, công lao chi xiết; đến sau lại quốc gia phương diện, gìn giữ biên cương, hết dáo lờng, nhiều phương thi thố. Ngài lại dạy dân làm ruộng trồng dâu, khuyến chúng an cư lạc nghiệp; lập ngũ quân nghiêm phong vô bị, chấn chỉnh quốc oai. Nghiệp cả công cao, thiết đáng mặt lão thành mưu quốc. Còn như Cao hoàng chinh chiến liên năm, mà vận hưởng điều bình, chẳng chút hề khuyết pháp. Bởi vậy cho nên đức Thế-tổ Cao-hoàng-đế Gialong, thường ban khen rằng: «Van-Nhơn van vô toàn tài, lại có sức trị dân vô chúng. Trong lo bèn can bốn, ngoài chuyên vận quân nhu, thiết chẳng kém gì Tiêu-lĩa giữ Quan-trung, Khấu-Chuân giữ Hà-nội.»

Linh tử ba người: Van-Đức, Van-Thiện, Van-Dại. Van-Đức tập ấm bộ làm Phiêu-kị-đô-hù, Van-Thiện ken công-chúa làm quan Phó-mã đô-húy, Van-Dại bổ anh-danh làm quan Cai-đội. Đến sau con Van-Đức là Văn-Chơn tập phong Kinh-môn-bá, gia Phó-quân-cơ hàm, dâng đi triều đình, con Văn-Thiện là Văn-Uyển thì lại được Triều-đình ban cho tiền bạc, và làm Cẩm-y-hiếu-húy.

Thian ôi! Xưa nay những đấng trung-thần trọng vọng mà dâng thân danh vẹn cả hóa hai, thiết là ít có. Mà quan Nguyễn-văn-Nhơn, tự thưở trong mình dãi cát quyết xông tay nâng đỡ ân vàng; khi nội cỏ, lúc ngàn dâu, kẻ sao xiết đom yếm gối trống; buổi đầu gành, con ngoài bệ, đề nãi chi đôi nguyệt đeo sao. Người như thế ấy, thiết rõ mặt trung trich, đầu sông cang non môn cũng khôn phải danh tiết. Và lại khi ngài đã tan đư mộ ảnh, đẹp đạo binh theo việc bút nghiên, mũi kinh sử đao thánh hiền, đốc một chi trau giới cửa thành; đa cần vương lòng ái quốc, sau muốn đời con tạc sử xanh. Vậy có thơ rằng:

Anh hùng dốc trả nợ thương thương.

Một tâm trung trịnh giữa miếu đường.

Tram trâm chi sơn gan báo quốc,

Muôn đời còn để liếng cần vương

Giương đàn nửa gành đui ngôi cả.

Kinh sử nam xe ven đạo thương.

Đau bề đời dãi gan mây độ.

Thanh danh còn chói khắp nam phương.

Phụ chú: Thiên hạ trong Nam-kỳ đều biết danh quan Kinh-môn quân-công và tục kêu Ngài là quan quân-công Sen.

Mô Ngài ở tại Sadéc. Nam trước bị nước xoi lở vực sông gần tới mộ, nhờ có quan Tổng-thống Toàn-quyền de Lanessan hậu cấp 3000 nguyên bạc đã dời qua chỗ khác và sùng tu lại từ tế.

Chung.

## TU THÂN KHOA

(La morale moderne)

### Tổng luận về sự tu thân (tiếp theo)

Người ta có nói rằng: «Người ta sanh

Đã nói đến việc tu-thân, thì lại phải xét cái tánh của loài người.

Tánh của người thiện hay là ác? Ngày xưa thầy Mạnh-tử có nói rằng: «Người ta sanh ra, ai cũng tánh lành». Tuân-tử nói rằng: «Người ta ai cũng tánh ác». Cao-tử thì nói rằng: «Tánh người ta làm thiện cũng dặng, làm ác cũng dặng». Từ khi có ba lời ấy, về sau cũng còn nhiều người nghị luận phân vân, người thì cho lời nọ là phải, người thì cho lời kia là hay. Nhưng từ ý tôi thì tôi cho lời Cao-tử là đúng hơn cả. Vì nếu cho tánh người như định là thiện, thì bất tất ai phải tu-thân làm gì; mà nếu cho như định là ác thì chắc tu cũng không được.

Duy rằng nửa thiện nửa ác, cho nên người tánh thiện rồi, thì có tu lại được thêm, mà người tánh ác, có tu cũng chưa được ác.

Nay xin chia đại khái trong mình người có 6 điều thiện nên tự trọng và 6 điều ác nên sửa như sau này:

#### Sáu điều thiện là:

- 1° Thân này là trời phó bần cái tự do hoàn toàn cho mình, là đều phải nên tự trọng;
- 2° Thân này là thần rất linh rất qui hồn, cả muôn loài vật; nên phải tự trọng;
- 3° Thân này là thần hạp cảnh giới tư tưởng vô cùng của người xưa nay mà mới có mình, nên phải tự trọng;
- 4° Thân này là thần giúp đỡ cho nhơn-quần đời nay nên phải tự trọng;
- 5° Thân này là thần gây dựng cho thế-giới về sau, nên phải tự trọng;
- 6° Thân này là thần muôn đời lúc nào cũng còn, phải nên tự trọng.

#### Sáu điều ác là:

- 1° Thân này là thần bị âm dương huyết khí cô động được mình, không hay tự chủ, phải nên tu tính;
- 2° Thân này là thần bị phong tục địa phương bó buộc được mình, phải nên tu tính;
- 3° Thân này là thần nhiệm phải thói ác mấy đời lưu truyền đến giờ, phải nên tu tính;
- 4° Thân này là thần bị tram thức mũi đời ở bề ngoài xúm lại mà trừu mình, phải nên tu tính;
- 5° Thân này là thần tự trọng phát ra tram thứ ác-niệm làm hại cho mình, phải nên tu tính;
- 6° Thân này là thần tự trọng phát ra tram thứ ác-niệm làm hại cho người, phải nên tu tính.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Đó là nói tóm 12 điều thiện ác, còn các phép tu thì có 4 cách :

- 1° **Tuyên chất** : Kén chất tốt mà bỏ chất xấu.
  - 2° **Tàng lọc** : Dùng thêm khí sức.
  - 3° **Trừ não** : Đức não.
  - 4° **Tụ hồn** : Chứa hồn.
- Bốn cách ấy để sửa nên cái thân tâm thiện tận mỹ.

II. — Sao gọi là cái thân tự do trời phổ bảm cho hoàn toàn ?

(Comment faut il interpréter le mot liberté)

Lẽ trong trời đất, không một vật nào tránh khỏi vòng âm dương. Trời cũng bởi lẽ âm dương mà sanh ra người, cho nên mới phân ra có trai có gái. Mà trong thân con trai con gái, lại đều có riêng một lẽ âm dương nữa. Dương thuộc về số lẻ, âm thuộc về số chẵn. Vì như đầu là dương, chơn tay là âm, mắt là âm, miệng mũi lại là dương. Đến cả các bộ gân xương, cũng đều đối nhau mà thành ra âm dương. Cứ một dương rồi lại một âm, một âm rồi lại một dương; hoặc trong dương có âm, trong âm có dương. Xét cái lẽ làm sao mà tự nhiên phối hiệp như vậy, chỉ là để cho người ta tiện dụng mà thôi. Nếu trong tự chỉ bá thể, mà thiếu một thể nào cũng không xong. Chẳng những bộ vị trong mình đủ cả mà thôi đâu, trời lại phú cho có trí giác, có linh hồn, có tánh tình. Phàm loài người cần dùng đến thứ gì thì trời cho ven đủ cả. Vì là ven đủ, cho nên có thể tự do được. Lẽ tự do từ xưa ở A-dông này, chưa ai phân giải. Nay mới tìm ở trong sách Thái-tây ra. Người nước ta tuy chưa đến được địa-vị hai chữ ấy, nhưng lẽ tự do là lẽ trời cho ta thì cũng nên biết.

Tự do nên chia làm ba thứ thiết yếu.

- 1° **Tư tưởng tự do** *La liberté dans les opinions* = muốn nghĩ gì thì nghĩ.
  - 2° **Nghị luận tự do** *(La liberté dans la parole)* = muốn nói gì thì nói.
  - 3° **Hành vi tự do** *La liberté dans les actes*, muốn làm gì thì làm.
- 1° **Tư tưởng tự do là thế nào?** Người ta ở trên đời, duy có tư tưởng là rất rộng rãi, rất tinh vi. Cái thần bất thước tuy nhỏ, mà lòng thì bao trùm cả ngoài trời đất; ngàn muốn đời tuy dài, mà lòng thì thấu đạt cả vào trong tất gang. Tư tưởng đến đâu thì lại sanh thêm ra một cảnh giới nữa; mà hết thấy việc nhơn-gian, sự gì cũng bởi tư tưởng mà sáng tạo nên, vậy nên cuộc tư tưởng thiết là tự do lắm.

2° **Nghị luận tự do là thế nào?** — Cảnh liên-tại đương thì, ta chưa có thể nghị luận hết được. Ngày xưa đức Khổng-tử làm giáo-chủ Trung-quốc, cùng với bọn 72 người cao-liên và 3.000 đệ-tử, ngày đêm hội tụ giảng học, và biên chép làm ra sách vở, thiên-hạ coi đó mà làm gương, đã là nghị luận tự do lắm. Vậy mà chép kinh xuân-thu, cũng còn nhiều lời ẩn hủ, vì trong sách có ý bao hiểm các vương công đương-thời, cho nên cũng không dám nói kịch liệt cho lắm.

Đến đời Chiến-quốc, bọn hiền-sĩ kéo ra lũ lượt, khi đó mới thiết là được nghị luận tự do, cho nên lối học này nở ra nhiều, học nghiệp tân bộ, trí huệ mở mang, đời ấy là nhiều hơn hết. Thầy Mạnh-tử sanh về thời đó, luận nhiều điều hùng biện cao-đàm, từ những trí khôn của người đời xưa chưa ai nói đến. Nhưng mà người khi ấy đã chê là hiền biện, thì đã cho là đời ập chệ rồi. Qua đời nhà Hán, nhứt thống được thiên-hạ, bỏ cả sách vở của bá gia, từ đó quyền nghị luận tự do của nhơn dân Trung-quốc mất, mà lâu dần rồi cái tánh nghị luận tự do cũng mất.

Nay về phương Thái-tây, nghị-luận mới thiết là tự do. Có nghị-viên đề thống lĩnh trên dưới, có báo-chương đề tỏ nỗi xa gần; mà người làm sách, người lập luận, đều có bản-quyền riêng, như thế mới là tự do. Cái quyền tự do ấy là tự trời phú cho người ta. Các nước Âu-châu, để mặc ý cho người ta được giữ quyền riêng mà nghị luận, cho nên dân-trí nảy nở, phần thống minh phát đạt lên nhiều, mà bản-bạc mỗi ngày càng được rộng rãi thì công lý cũng ngày mà hiển hiện ra, bởi thế, thế-giải lại càng được van minh lắm.

3° **Hành vi tự do là thế nào?** — Cái tự do này, nguyên là của trời phú cho, không khiếm khuyết một chút nào. Song lẽ ấy tuy tự trời bẩm-sinh, nhưng ở vào thế giới chưa van-minh thì phần nhiều bị cái khuôn phép của tôn giáo và các pháp luật của chánh trị bó buộc. Đó cũng bởi dân trí chưa mở mang, mà tôn giáo chánh trị phải dùng cách bắt-đặt-đi mà bó buộc đó. Vì dân còn thói dã-mạn, nếu mặc ý cho muốn làm sao thì làm, thì chắc sanh ra làm sự hại cho nhơn-quần xã-hội, cho nên phải có phép tắc mà ràng buộc mới xong.

Tuy vậy mà trên phần tự do thiếu đi một chút nào, thì sự van minh thiếu đi một sự sáng ấy, mà cái tánh thiên-phủ cũng khuyết đi mất một phần.

Tự do sao lại gọi là tự do thiên-phủ? Người ta sanh ra nên chia làm ba thời đại: thời ấu-trì (còn nhỏ), thời cường tráng (mạnh mẽ), và thời suy lão (già yếu). Lúc còn thơ ấu biết cựa động thì trời phú cho cái sức đề mà cựa

động, như là biết cười biết khóc, biết ăn biết uống, biết chạy biết đi v. v. ... Đến thời mạnh mẽ biết sửa soạn lo lường thì trời cũng phú sẵn cho cái sức đặng mà lo tính công chuyện, như là các việc cư xử, hôn phối, hưng-công lập nghiệp, kết bạn truyền giáo v. v. ... phàm việc gì muốn làm là cũng phải tự do.

Đến lúc già cả yếu đuối muốn nghỉ ngơi, thì trời cũng phú sẵn cho cái sức nghỉ ngơi để nuôi lúc tuổi già. Nghĩa là trong bụng lúc đó, đều gì cũng biết êm ái hòa thâm, mà phàm những sự cần dùng lúc già, đã làm dư sẵn cả từ khi còn trẻ rồi.

Đó ba thời buổi ấy, đều là trời cho ta được tự do. Ta có cái thân quý hóa như thế, có lẽ nào ta bỏ phí cho danh, nên ta phải sửa mình ta đặng mà giữ lấy quyền tự do của ta mới được.

Sau sẽ tiếp theo.  
P. K. BINA.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG  
Tribune de nos abonnés

Hạ xuân-vương chánh ngoạn  
Chúc tổ quốc vạn niên

Nay mai tết đến nơi rồi,  
Người thêm tuổi thọ, trời dài ngay xuân,  
Vui chung khắp bốn phương dân,  
Ngựa xe như nước, áo quần như nêm.  
Đùng đùng pháo nổ thâu đêm,  
Trẻ thêm vui trẻ, già thêm vui già;  
Gặp nhau ta chúc cho ta,  
Nào là mạnh giỏi, nào là yêu vui.  
Nhứt trình lục tinh chúng tôi,  
Mừng xuân xin có mấy lời chúc xuân.  
Chúc trong xã hội nhơn-quần,  
Có quyền bình-đẳng, có phần tự-do.  
Chúc ngoại thế-giải hoan-cầu,  
Sáu-loài thịnh vượng, nam-châu hòa bình.  
Chúc cho phương A-đông minh,  
Giống vàng ta cũng van-minh như người,  
Chúc cho bên máu-quốc tôi,  
Ra tay Đại-pháp, giết loại Già-môn.  
Chúc cho một cõi Đông-dương,  
Hút không-khí mới, tinh-hồn-phách-mê.  
Chúc cho sáu tỉnh Nam-kỳ,  
Nương cờ ba sắc đề bia muôn đời.  
Sĩ-vi học một hay mười,  
Đổi phong tục cũ, theo thời buổi nay.  
Nồng vui quốc cờ cây máu,  
Lúa xanh tốt ruộng, thóc đầy nức kho.  
Công vui chế tạo các đồ,

Luận nghề thiết  
Thương vui một  
Tài buồn chẳng  
Còn nhiều gấu-p  
Mưa vui xin ch  
Ngày xuân vui l  
Vui này mới g  
Vui nghe phao n

內  
門牌壹拾玖號  
諸君光顧請認內外標庶不致  
萬和染坊謹白

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn gồm

biết ăn biết  
Đến thời mạnh  
trời cũng phủ  
h công chuyên,  
gi, hưng-công  
o v. v... phẩm  
lược.

uốn nghĩ ngợi,  
sức nghĩ ngợi  
trông bụng lúc  
hòa thâm, dư  
giã, đã làm đư

ời cho ta được  
như thế, có lẽ  
a phải sữa miê  
tr do của ta mới

se tiếp theo).  
K. Bissu.

ĐANG

abonnes

hánh ngoạn  
an niên

ai ngày xuân.  
g đàn,  
n như nem.  
m,  
vui già.

en vui.

hỏi,

chức xuân.

uần.

hần tự do.

cầu,

m-châu hoa bình.

minh.

hình như người.

oi.

Giã-môn.

trương,

hôn-phách me.

ỹ,

muôn đời.

ời buổi nay.

ây.

đầy nước kho.

án giùm

Luận nghề thiết nghiệp chẳng thua nước ngoài.  
Thương vui một vốn bốn lời.  
Tài buôn chẳng kém chi người trung-hoa.  
Lớn nhiều ngũ-phước tam đa,  
Mua vui xin chép một vài câu chơi.  
Ngay xuân vui bãi còn dài,  
Vui này mới gọi là vui đại-dông.  
Vui nghề pháo nổ đừng dùng.

THẠCH-LÂN.

LỜI RAO

Một thầy đời hay là chủ cai linh tập đã  
hồi hưu, hăng hái và có sức lực lắm.  
mau mảng lại mạnh mẽ, biết việc trồng  
tría và nuôi thú vật, muốn kiếm việc làm  
nơi rầy bãi hầu dâng thêm tiền chi độ.  
Ai dụng xin trả lời tại nhà thơ saigon  
như vậy:  
Poste restante à Saigon n° 128.130 mà phải  
chỉ chỗ mình ở, bao nhiêu tuổi và giấy  
tốt ra làm sao.

TẠP CHẾ ÍCH DỤNG

(Recettes utiles)

Thuốc trừ nọc rắn cắn

Hột sen khô hay là tươi bắt cầu là mấy hột  
cũng dặng, nhai nước nước, xát thì đắp trên  
chỗ bị vết, trong giây phút thì đăm nó hã, song  
cũng chưa chắc được, là vì hột sen nghĩa là  
dùng đỡ dặng mà đi kim thuốc, phải kim cho  
đặng thứ cây lái-dừa, vì nó mọc lạng địa nên  
người ta kêu là lái-dừa, thứ lái này nó cũng  
trông tự như lái trồng kiêu vậy, song lá nó  
nhỏ hơn, bông nó cũng nhỏ hơn mà ít cạnh  
máo vàng, nó hay mọc theo vườn và theo nơi  
rừng bụi, hề gặp nó thì nhổ hết gốc đem về  
lạc là nó dăm nhỏ rồi diết lên, còn xát hột  
sen thì bỏ đi, còn về nó thì mài với nước  
nóng độ chừng 1 chung, uống vô thì thấy hiệu  
nghiệm chẳng sai.

Xin đừng nghĩ ngay mà bỏ qua, vì tôi có  
cho cũng được 5, 3 người đều mạnh cả. Như  
ai kim được thứ lái-dừa này cho nhiều, mà  
trồng trong vườn thì cần qui lắm.

Tôi còn 2 bài thuốc nữa song bây giờ tìm  
chưa được, để chừng được tôi sẽ ấn hành vào  
nhựt-báo.

Cholon, 16 Janvier 1915.

NGUYỄN-TUỐC-PIU.

Còn nhiều bài thuốc rất hay, tuần sau bốn  
quán sẽ đăng báo, về tuần này không có  
chỗ đủ.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHİỀN

Jeux d'esprit

THỊ-PHỒ

Bốn-quán lập ra mục này, để các ngài  
ngâm Ông mặc khách trong Lục-châu ta, có  
giờ rảnh xin họa chơi cho tiêu khiển.

Đi cầm

Ướ cơn tạo ghét chỉ tôi,  
Lại bước lâu xanh tỉnh lại rồi.  
Buồn với phần son khôn hờ miện,  
Tổ cũng anh én nhất khua môi.  
Nỗi niềm trang gió tay ra dẫu,  
Chức khách chiều trưá mắt gheo môi.  
Thăm tình đánh liêu xem thử mạng,  
Đoạn trường như thiếp mấy người ôi.  
BỔNG-DINH.

Tấm sáo lừng

Sáo này treo trước phủ ngang qua,  
Nay lừng mảnh thừa ngó thấu xa.  
Mọi bức trăng soi lóa các tia,  
Hai bề nắng đợi chói hào hoa.  
Nghèo giàu chẳng phụ còn che đố,  
Mưa móc từng quen mới vậy đa.

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

VẠN-HÒA

CỬA TIỆM MIỆU

Van-Xuân-Long

Cholon, đường Hué-Wien, số 19

BẠCH

cùng chư quới khách rờ

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có  
nhuộm vải đen và vải tam-công,  
dùng thứ vải tốt mà nhuộm  
cho nên màu nó tốt tươi, dầu  
mưa nắng cũng chẳng phai  
dạng, giặt thế nào cũng không  
trở. Sanh với các thứ vải bán  
nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa  
lắm. Chư quới khách trong  
Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại rằng công làm cho  
hơn khi trước và lại bán giá rẻ  
hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi  
rang danh, chẳng phải là lo cần  
lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiêu cô  
mua thử mà dùng thì mới rõ  
biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải  
của tôi nên tôi phải làm giấy  
riêng mà đề trong vải này có  
hình con cá « kim ngư » màu  
xanh và lại có hình của tôi ấn  
hành, dặng chư quới khách xem  
tương mà khỏi lầm sự giả mạo.

VAN-XUÂN-LONG, kính.



記為魚金

啟者本號精染烏布及三  
洗不變與市上兩克不同  
布面有蓋白粉印並有鐵  
近來奸商混假日熾特加  
諸君光顧請認內外標庶  
誤馬 萬和染坊謹白

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Gặp thuốc gió xuân lớn mắt mờ,  
Phải thời cuốn rút để vô ra.

TRẦN KHẮC-CẦN,  
Vaccinateur à l'Hôpital provincial  
du Chef-lieu.  
Longxuyen.

**Con Lật-dật thơ**

Con này tuy vậy, mà rất có lý thu cao  
xa, xin chừ vì phũ một vài bài chơi, nếu  
hay hẳn quán xin thưởng lịch làm đồ  
quĩ-tang.

**LỜI RAO CHO CÁC THỢ SĂN**  
Avis aux chasseurs

Hãng F. Miche, Caffort, đường  
Catinat, số 36, Saigon, mới ức được  
bên tây gởi lại bì 16 thường, và thuốc  
súng hiệu T và M, cùng các đồ phụ  
tùng về cuộc săn bắn, lại xe máy  
đạp hiệu Sphinx.

**VỆ SANH THIẾT ĐƯỢC**

(Le fer qui fait vivre)

Như bạn tôi đang dùng xem mấy cây sắn  
ngươi ta cắt nhà, mà nếu lời nói mấy lời  
sau đây thì chắc sao bạn tôi cũng lấy làm lạ:  
" Trong mình bạn chẳng khác nào các sườn  
nhà ấy, không có sắt làm sao chắc chắn cho  
đặng, chừng 3 grammes sắt thì đủ mà làm  
cho bạn đặng khương cường tráng kiện. "

Có người lại nói: " Ba grammes thì nhiều  
quá, trong thân thể con người mà làm sao có  
nhiều sắt dữ vậy? "

Phải có như thế mới là đủ mà làm cho  
mình mạnh giỏi đặng. Khả biết rằng trong  
huyết là là một thứ vật lỏng đựng muôn  
ngàn huyết-cầu.

Thử xưa chưa tìm đặng mấy chi mà coi  
các vật trong máu cho đặng, ngày nay bày  
ra kiến hiển-vi mới thấy rõ các huyết-cầu  
hình tượng ra làm sao: tròn mà đẹp cũng  
như cái bạc vậy.

Trong mấy cái bạc bằng huyết này thì có  
lộn sắt vào đấy, con người như lấy đó mà  
sống.

Khi nào máu con người mà chẳng có đủ  
hồng huyết-cầu, hoặc bị đứt lạy đứt chơn  
ra máu, hoặc trong máu ấy chẳng có đủ sắt  
thì phải yếu, mất máu, xanh xao, sao sao  
cũng chẳng khỏi bệnh hoạn.

Nếu trong huyết mà chẳng thiếu món chi,  
có sắt nhiều thì chắc đặng mạnh giỏi luôn.

Huyết-cầu thì dùng mà dần các nơi trong  
thân thể con người, nuôi cho đầy chỗ kia  
cũng như mình dùng tiền bạc mà xài và buôn  
bán vậy. Mà khi nào bạc tiền ấy mòn hết thì  
mới làm sao? "

Vậy phải đem nó vào đó, nấu nó tại và  
thêm bạc cho đủ số.

Cái đó là nói về bạc tiền, còn như trong  
thân thể ta thì cũng vậy, vật nào thiếu thì  
phải thêm mới đặng mà như sắt thiếu đây  
thì mới làm sao, chẳng lẽ lấy sắt nỏ vào  
bụng cho đặng? "

Chẳng khô chi mà lo. Phải dọn làm sao  
cho sắt vào mình con người mà tiêu hóa như  
đồ vật thực thì mới xong.

Việc này thì nhờ có quan lương-y Rabuteau  
bảo chế vị thuốc ấy và thí nghiệm tại Bắc-  
học-viện, kinh-dô Paris. Vị thuốc ấy Bắc-ho-  
c-gia kêu là protochlorure de fer

Quan lương-y Rabuteau dùng sắt mà dọn  
thuốc một cách kỹ lưỡng khéo léo vô cùng và  
đặt tên là thuốc Dragées Rabuteau

Dọn ra như vậy đây thì uống vào bụng  
mới mau tiêu hóa đặng. Vậy khi nào trong  
mình yếu, mất máu, khả dùng thuốc Dra-  
gées Rabuteau thì sẽ đặng đồ da thắm thì  
chàng sai.

Quan lương-y M... ky



Trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, G. RENOUX  
nhứt hạng bảo-tê-sư, Saigon trước rạp hát tây

**DE MEME QUE**

... le bon jardinier arrose sa plante pour qu'elle pousse vigoureuse.  
**DE MEME le bon père de famille fait boire à son fils du QUINIUM  
LABARRAQUE pour qu'il grandisse fort.**

Người làm vườn tưới cây cho có hoa quả cũng như cha  
mẹ cho con uống **QUINIUM LABARRAQUE** cho đặng  
khương cường tráng kiện vậy

Mỗi khi ăn cơm rồi, uống một ly nhỏ thuốc  
rượu Quinium Labarraque, thì đủ mà làm  
cho người đau rất nặng trở nên mạnh giỏi  
như thường. Bệnh đau trầm trệ cũng là mất  
máu dùng nó cũng hay. Rét thể nào uống nó  
vô cũng phải hết. Hệ dùng thuốc thì đặng  
có lo bệnh trở lại nữa.

Bởi thuốc Quinium Labarraque trị được  
nhiều bệnh trầm trọng và nguy hiểm, cho  
nên Thái-y-viện, Paris có ban khen cách  
dọn thuốc này và khuyên cả hoan-cầu khả  
dùng lấy nó, hữu ích lắm. Thuốc này chẳng  
dùng nào mà được lời khen ngợi như vậy.

Vậy thì mấy người nào yếu, người nào  
đau, cũng là làm việc mệt mỏi, con trai dậy  
mấy sớm, con gái ốm o, đơn bà mới hốt bép,  
già cả lụm còm khả mua thuốc này mà

uống thì chắc sao sao cũng đặng toại chí.  
Rượu Quinium Labarraque đắng lắm, vì  
bởi tinh-ba của nó là Quinquina, không đắng  
lắm sao đặng. Phải biết rằng: hệ đắng chừng  
nào thì càng linh nghiệm chừng nấy, thuốc  
đắng đã lắm, dùng có thấy vậy mà sợ.

Quinium Labarraque này tiệm thuốc  
nào cũng có bán. Giá nửa chai lớn 1 \$ 40,  
con 1 chai lớn nguyên thì 2 \$ 70.

Bên Đại-pháp thì có trữ tại Maison Frère,  
đường Jacob, môn bài số 19, tại kinh-dô  
Paris, còn bên Đông-dương thì có trữ tại  
tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ là ông  
G. Renoux, nhứt hạng bảo-tê-sư, Saigon,  
góc đường Bonnard và đường Catinat  
và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là  
Solirène, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tinh-tân-văn giùm**

**HÌ TÍN**  
Hôm 2...  
Phan-chấn Thê,  
tòa Saigon đã  
lĩnh ai ngài.  
Đúng 1 giờ 3  
ngự xe hơi, xe  
đình Đốc-ly: k  
Cầukhô thì cá  
rước mừng, do  
sáu giờ mọi sự  
sáng lóa, hoa  
theo dinh đây  
Đúng 8 giờ t  
các quan viên  
đều mừng ch  
Mừng bầy Ph  
Trai Tân g  
Hương xa tr  
Chức chữ giao

**CHƯ V**

đơn quan lấy làm  
long tới gởi mand  
cho Bôn quan; ấy l  
hưu lại một m  
Số phát  
nhứt trình

329	L.T.M.B
421	N.V.G.O
1470	T.T.K.T
1601	T.T.N.K
118	P.C.T.T
467	L.H.N.Ch
965	N.T.T.L
571	V.T.H.C
533	N.V.B
304	L.V.G.M

Tại nhà  
7, Boulevard  
**ĐẠI-PHÁP**  
Nói về các vụ  
pháp từ sơ kh  
lịch và hay.

Giá  
Tiền g

Tại nhà  
7, Boulevard  
**MEO BÀ**  
thầy Mossand  
việc dạy dỗ n  
Phước mà đ  
Giá  
Tiền

Mỗi

### HỈ TÍN (Tân-hôn)

Hôm 2 Février quan Đốc-phủ Phan-chấn-Thế, kim quản-lý chương-lý tòa Saigon đã định chữ vu-qui cho lính ái ngài.

Đúng 4 giờ 3 khắc thì hai họ đều ngự xe hơi, xe song mã giới gót ra dinh Đốc-lý, khi trở về đến nhà thờ Cầukhu thì các chuông đều đánh rước mừng, đoạn trở về nhà thì đúng sáu giờ mọi sự sẵn sàng đèn đuốc thấy sáng lòa, hoa chưng rực rỡ cờ vòng theo dinh dầy dầy xem rất đẹp mắt.

Đúng 8 giờ thì quan Đốc-phủ đãi các quan viên một yến bĩ bàn thấy đều mừng chúc:

Mừng bấy Phan-công dặng gái hiền,  
 Trai Tân gái Tân sớm vầy duyên,  
 Hương xa trăm cỏ rium non nước,  
 Chúc chữ giao-loan xử vẹn tuyền.

**THUỐC ĐIỀU KINH**

## APIOLINE CHAPOTEAUT

Làm cho mỗi tháng kinh-nguyệt điều đặn, không sứt mà lại khỏi đau-bụng, nhứt-dầu, là các chứng thường gần có việc hay sanh ra.

Paris, đường Vivienne số 8, và trong các tiệm thuốc to.

**ẦY LÀ PHÉP VỆ-SANH CỦA CÁC BÀ CÁC CÔ**

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX như hàng bảo-lê-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bãi số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

### CHỮ VỊ ĐÀ GỜ BẠC

Đám quan lấy làm cảm ơn chữ vị kê ra sau này, vì có lòng tốt gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quân; ấy là sự giúp cho Bồn quân mà lo đến hậu ích mở mang cuộc vận nước.

Số phát	nhứt-trình	Số 3 mandat
330	L. T. M. Bentré	Mandat 1 \$ 282944
121	N. V. G. Omôn	6 592137
1470	T. T. K. Tiéuan	5 599895
1601	T. T. N. Kompongthom	6 250576
118	P. C. T. Traon	T. P. 1
467	L. H. N. Châudoc	1
963	N. T. T. Longmy	5
571	V. T. H. Cholôn	Hạc một 6
533	N. V. Đ.	6
304	L. V. G. Mocar	6

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nordam. - SAIGON

**ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN**, chủ quốc-ngũ  
 Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời này, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 fr. 50  
 Tiền gởi 0 50

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nordam. - SAIGON

**MEO BÀNG CHỦ QUỐC-NGŨ**, được thầy Mossand diễn dịch, đúc thầy tuổn thao việc dạy dỗ nên chọn sách của ông Lavive và Pléveny mà dịch ra.

Giá 1 fr. 60  
 Tiền gởi 0 06

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!**

**TRƯỜNG SANH VẠN BỊNH HỒI XUÂN PHÂN NHƯỢC VI CƯỜNG NHỜ BỜY THUỐC RƯỢU HIẾU**




ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại  
 tiệm thuốc  
 Thượng-dãng  
 chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
 nhứt hạng  
 bảo-lê-sư, SAIGON  
 trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bãi số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt-trình Lục-tính-tân-vân gium

**KHOÁN CHẤT THỦY**  
(Nước suối kim thạch)



**VICHY**

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

**VICHY CÉLESTINS**



*Có bán nguyên ve và nửa ve* | Trị bình đau Thận, bình đau Bàng quang, bình Phong Thach-lâm-bình (kể) — Đau mảy chỗ lắt-lẻo

**VICHY GRANDE-GRILLE** | trị bình đau gan và bình đăm.

**VICHY HOPITAL** | trị bình thương ti, trường nhiệt.

Máy coi chừng đồ giả mạo. khi mua phải chỉ cho tréng thứ nước nao mình muốn dùng

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÊ**

**SEL VICHY-ÉTAT** | là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** | mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 lozen thì đỡ tiêu hóa

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** | dùng để cho mình đơn nước xit

**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TAU**

Kính mời Chư-qui-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể nào, hay là mua xuyên lành hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thóc. — Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng: tiền công may và giá hàng đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lỡ vô lễ tạm mời, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

**Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,**  
110, quai Argo-Chinois (Cầu-Ông-Lãnh).  
(Gần gare xe lửa), Saigon

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC.** — Dạy  
chịu ơn rất khéo, bìa và đẹp.

Giá	0 \$ 40
Tiền gởi	0 0 04

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIỆU,** ông P. Trương-vinh-Ky  
in lại rồi

Không hình \$100 | Có hình \$200 | Tiền gởi 0\$10

**HÀNG DE LA POMMERAYE**  
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, hợng-đèn-đôi và hợng-đèn incandescence lóa rất sáng, giấy-chì sang-hơi, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chư-qui-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giới đến mà tình việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đánh lòng giá cả như ở định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

Thuốc chữa bệnh di ta là  
riệu bạc hà,

**(de Ricqlès)**

Lấy vào một chén nước  
chè nóng, pha bạc hà

**Ricqlès**

vào rồi uống thì chừ được  
việc di ta và giức đầu  
mây sốt.



茲有英列薄荷水主治  
瀉症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水少許服之  
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bào chế y khoa tặn-sĩ nhưt hạng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vân giùm



TRÌNH

CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐĂNG TƯƠNG

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc CÀ-LỘP lắm vì : một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỘP dùng nhiều tay bác-sĩ thập nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà lắm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một VI-GIẾT-TRÙNG quái lạ, nó tảo trừ các con tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chú-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai, chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà MUA ĐAU ĐAU CÙNG GÓI

THUỐC GÓI GLOBE

(Cà-lốp)

và

THUỐC ĐIỀU GLOBE

(Cà-lốp)

Phân bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mất tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chỉ.

DENIS FRÈRES

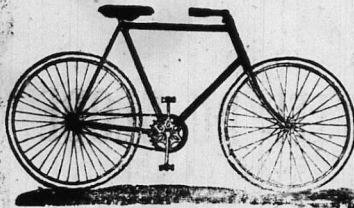
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

# HIỆU TO LANGSA " LA SEMEUSE "

## XE MÁY HUẾ LỆ ĐỀ ĐI ĐƯỜNG XA KIỀU O.



Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tổ-phần) hoặc bằng sắt tự ý mình lựa.

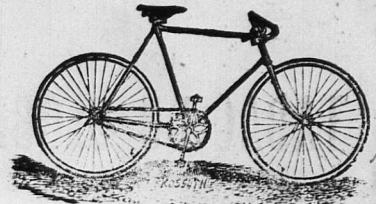
Vỏ Cao-su Bergougnan hiệu « Le Gaulois » túi da ba góc, có đựng:

2 cái chìa khóa;

Bình dầu;

Ông thụt và đồ phụ tùng.

Tay cầm bẻ bánh tự ý mình lựa.

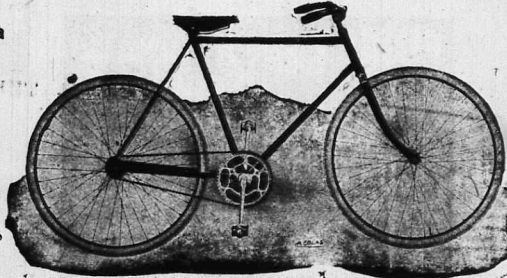


**Xe vành cây và Aluminium**

**Bánh xe THÔNG-THẢ**

Giá 60\$

Vành bằng sắt 50\$



**Xe bánh cây và Aluminium**

**Tum « EADIE »**

Nim xe thông thả và giầy nệm bánh xe chổi lai

Giá 65\$

Bán tại Hàng BERTHET, CHARNIERE VÀ CÔNG TY, môn bãi số 68, đường Kinh-lập, SAIGON

Nên gửi thư đến hàng Berthet, Charrière và Công-Ty xin sách riêng có vẽ kiểu và chỉ giá cả.

Tại hàng này cũng có thứ xe hiệu « LE DRAGON » rẻ và chắc, từ 47\$ một cái sấp lên, bánh xe thông thả có túi da, ông thụt, chìa khóa và bình dầu.



MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

# QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU

Ó CỐT RƯỢU NHỎ

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna (sang, đá, ấm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nhỏ và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư nhược, làm thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

## QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đang mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng, bù đắp, người bệnh lâu lâu mới mạnh, v.v.v

TIỆM NAO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Saigon. — Inp. F.-H. SCHNEIDER

Certifié exactes, conformes au tirage de M.

Vu pour légalisation de la signature

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Saigon, le 19/11/1906  
Le Maire de la Ville de Saigon

# HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



# LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

*S'adresser à M. Renoux*  
Saigon, le 19/11/1906

*[Handwritten signature]*

# TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

## 新 學 文 集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỲ SOẠN

### L'homme entre deux âges et ses deux Maitresses

Un homme de moyen âge,  
 En tirant sur le grison,  
 Jugea qu'il était saison  
 De songer au mariage.  
 Il avait du comptant,  
 Et partant

De quoi choisir ; toutes voulaient lui  
 plaire ;  
 En quoi notre amoureux ne se  
 pressait pas tant :  
 Bien adresser n'est pas petite affaire.  
 Deux veuves sur son cœur eurent le  
 plus de part :  
 L'une encor verte et l'autre un peu  
 bien mûre,

Mais qui réparait par son art  
 Ce qu'avait détruit la nature,  
 Ces deux veuves, en badinant,  
 En riant, en lui faisant fête,  
 L'allaient quelquefois testonnant,  
 C'est-à-dire ajustant sa tête.

La vieille, à tout moment, de sa part  
 emportait.  
 Un peu du poil noir qui restait.  
 Afin que son amant en fût plus à  
 sa guise,  
 La jeune sacageait les poils blancs  
 à son tour.  
 Toutes deux firent tant, que notre  
 tête grise.  
 Demeura sans cheveux et se douta  
 du tour.  
 « Je vous rends, leur dit-il, mille  
 grâces, les belles.

Qui m'avez si bien perdu ;  
 J'ai plus gagné que perdu ;  
 Car d'hymen point de nouvelles,  
 Celle que je prendrais voudrait qu'à  
 sa façon.  
 Je vécusse, et non à la miéne.  
 Il n'est tête chauve qui tienne :  
 Je vous suis obligé, belles, de la  
 leçon.

LA FONTAINE, Fables.

### Anh chàng đúng tuổi với hai chị nhân-ngãi

Anh chàng no tuổi đã đứng trạc,  
 Trên mái đầu tóc bạc hoa râm.  
 Bấy giờ bụng mới nghĩ thầm :  
 Nếu không vợ mỗi đêm nằm với ai ?  
 Trong tay gã tiền tài cũng lắm.  
 Kề lán lưng mở năm thiếu gì.  
 Nay trong-thứ, nợ tương-tri,

Ái không sãn-sóc, hẳn thi mần thình

Việc kén vợ phân-minh là phải.  
 Trong mấy người đi lại chạ-chung

Có hai chị nợ góa chồng,

Xem trong ý gã ra lòng yêu thương.  
 Một thím à xuân đương vừa độ,  
 Còn thím kia khi mỗ mắt rồi.  
 Nhưng mà son phấn, khéo nhồi.  
 Phai đầu tổ đó coi người cũng xinh.  
 Trong những lúc mặt tình gần-gũi  
 Ái đua nhau sửa bụi củ-hành.

Tóc râm còn mấy đám xanh.  
 Nàng thì nhỏ tuột cho nhanh bao giờ.

Còn tóc bạc phơ phơ trên mái,

Thì nàng-kia cũng lại nhỏ phăng.

Đề cho dũa lệch hóa bằng,

Bồng đừng có tóc ra thẳng trụ tron.

Chàng biết ý nời cơn tức giận.  
 Đoan-quyết rằng tự bản này chừa :  
 Thôi thôi đừng khéo ốm ở !  
 Tôi can các chị đừng vờ thương yêu.

Đây đã trải bấy nhiêu ý tứ  
 Đã biết dường cơ xử các bà.  
 Đành rằng không vợ đến già.  
 Đầu này đầu trụ nhưng đã học khôn !

NGUYỄN-VĂN-VINH, diễn nôm.

### Người đơn bà mang bệnh không ngủ và bệnh hoại căn

Người đơn bà hoặc gái trẻ mà mang bệnh không mạnh lại tại nơi đó căn cốt mà ra.



Đơn bà con gái mang bệnh ngủ không được, hay chiêm bao chiêm bị, mặt mày nóng hầm như ở gần bếp lửa, chóng mặt, ngực hơi hóp, thổ đờc như người gần trút linh hồn.

ngồi hơi, đau mình khó ở trong lúc có đường kính, ti vi cứng, đau thất lưng, ấy là tại nơi căn cốt tiêu tuy lăm cho mang sống người đơn bà con gái ra cực nhọc lần lần bị ra trăm trẻ không phương trị nổi.

Nếu muốn cho dứt hầu huan, máy có máy chỉ khả mua thuốc thần hiệu của người học sanh kia tại nhà thương thú vật mới tìm được hiệu là « Neurinase » uống nó vô hại, uống rồi sẽ thấy ngủ khỏe, hết hoại căn; căn cốt yên tĩnh như thường.



### CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mana này hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho tỳ vị, tiêu tán hay trị bệnh gầy nhược và thiên thối. Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả và phải nài cho phải cai về có dân nhân trắng như hình kiêu đình một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries).

### LỜI BẢO CẦN KÍP

Chư khan quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mang bệnh, mình mang bệnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, bạ thứ nào hút thứ này làm sao không hại.

Chư khan quan khả hút được thứ thuốc Cigarette Diva cho thường muốn hút bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn gium



Dụng tại nước  
Langsa,  
Dụng sữa  
thường hàng  
trong hoàn cầu,  
vân vân.  
Sức khỏe,  
Mạnh mẽ, vãn  
vân.  
Sữa đặc Nor-  
mand hiệu La  
petite fermière  
dụng tại tỉnh  
Normandie  
trong Báo Val-  
lée de Bray dụng  
một cách rất kỹ  
cao, tuy làm  
ra đặc mà lành  
chất hay còn

Lưu sữa tươi sạch. Báo xứ Normand  
đánh, sạch sống sữa thường hàng và quý hơn trong cả  
hoàn cầu.



Thuốc vãn  
này đã to mà  
lại chắc, dụng  
cho người  
biết hút thuốc  
dùng.

Xin hỏi  
kiểu tại hãng  
Berthet,  
Charrière  
và Công-ty.

« Hễ thử rồi thì tra nó luôn luôn.

BAO XANH.—Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm lạ  
như khói cả con người.  
Phải nói cho có cái ký tên và dấu hoa-hình đó tục kêu  
là dấu thật.



Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình

**VĂN NÔM MỚI**  
(Auteurs annamites écrivant en annamite)

**VĨNH NAM-SỬ**  
**Yên-dương-Vương**

Vua Yên-dương-Vương tên là Phan;  
khi đã lấy được nước Văn-lang, đổi  
tên gọi là Âu-lạc, đắp thành Cờ-loa,  
nhờ có thần Kim-quy giúp cho. Sau  
lại cho ngài cái móng rùa, để mà chế  
làm thần-nô. Buổi ấy ông Triệu-Đà  
làm quan Ủy đất Nam-hải, đem quân  
sang đánh nước ta, ngài lấy thần-nô  
mà chống lại, quân ông Triệu Đà phải  
thua. Bởi thế hai nước mới giảng  
hòa với nhau, chia sông Thiên-đức  
làm giới hạn, bên bắc thì thuộc ông  
Đà, bên nam thì thuộc về Ngài. Ngài  
lại gả con gái ngài là nàng Mị-châu  
cho con trai ông Đà là người Trọng-  
thủy. Người Trọng-thủy thấy cái thần-  
nô của ngài, bèn thay đổi mấy khác.  
Khi trở về hỏi nàng Mị-châu rằng:  
« Về sau nếu hai nước có đánh nhau,  
gặp buổi lưu ly thì lấy cái gì làm  
dấu? »

Nàng Mị-châu nói rằng: « Thiếp  
có cái đệm dùng bằng lông ngỗng,  
đi đến đâu thối rác cái lông ấy làm  
dấu. » Nền khi về sau người Trọng-  
thủy đem quân sang đánh thời cái  
thần-nô của ngài bần không hay nữa,  
mà người Trọng thủy cứ đường có  
dấu lông ngỗng mà theo; ngài khi ra  
chạy, cầm một cái ngọc tề-giác, vào  
bề Nam-hải mà thác.

Thành ôc mây lơ cỏ mọc rêu.  
Bề tề tràng lãn sông dung triều.  
Hóa thân trời đã làm hai chữ,  
Ấn oán gày ra đủ mọi điều.  
Qui trảo đầu rằng cơ tạo đời,  
Nga mao cũng bởi nợ tình đeo,  
Xin ai thời thế xem cho kỹ,  
Thành tin bao nhiêu, đổi bấy nhiêu.

Bài thơ này là thuật cái tình trạng vua  
Yên dương mất nước, một là than người  
lời xưa trời đã làm. Một là khuyên người  
đời sau phải nên giữ vậy. Đại ý nói rằng:  
xưa vua Yên-dương nước ta, khi mới được  
nước thì định đô ở thành Cờ-loa, đến khi  
mất nước thời gieo mình ở biển Nam-hải.  
Ấy giờ ai đi qua những nơi ấy thì chỉ thấy  
rêu cỏ xanh xanh, mây che mặt đất, sóng  
triều lớp lớp, tràng lãn đầu non, thời biết  
rằng trong buổi ấy tình cảnh bi thương,  
thật không kể cho hết được, bởi vậy mà  
làm cho ta sinh ra lòng điệu cổ vậy. Đường

buổi nước ta giảng hòa kết hôn với nước  
Triệu, cũng tưởng rằng kết tình giao-biếu  
để mà dựng nghiệp lâu dài, mà không ngờ  
rằng hóa mà sinh ra sự giành, ăn mà gây  
ra sự oán. Người đời xưa có nói rằng:  
« Không phải người ta lấy chữ hòa mà ngu  
minh, bởi mình lấy chữ hòa mà tự ngu lấy  
mình. Thời thời sai lầm như thế là bởi ở  
mình, không nên trách ở ai vậy! » Xưa nay  
vận nước thường quan hệ với lòng trời,  
dầu rằng mây rùa thay đổi, chẳng qua là  
mây trời thay đổi mà thôi, nhưng thanh  
suy là việc riêng một nước, mà cương  
thường là nghĩa lớn muôn đời, đương buổi  
người Trọng-Thủy cáo biệt mà về, có dân  
nàng Mị-châu rằng về sau hai nước thất  
hòa thì lấy lông ngỗng làm tin, thế là chông  
kia đã nói thiệt với vợ, sao mà con nọ lại  
chẳng cáo thiệt với cha? Ta thử hỏi một  
câu rằng: « Duyên hội-ngô, đức cù-lao, chữ  
tình chữ hiếu, bên nào nặng hơn? » Vì  
tình riêng gần bó mà làm cho nghĩa cả phụ  
phàng, như thế thiệt cũng nên trách vậy;  
Thần ôi! Xe trước đã lật, xe sau phải dè;  
ta xin những người có trách nhiệm nhà-  
nước ấy nên phải so sánh lấy chữ *thế*, mà  
không tin cậy ấy chữ *tình*, bởi vì trong  
cách hai nước giao thiệp với nhau, thành  
tin là bề ngoài, mà đối giá là bề trong vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN-CÔNG.

**VĂN CŨ**

(L'esprit de nos pères)

**Thơ mùa thu, ngời mắt uống rượu**

(Thu âm)

Năm gian nhà cỏ thấp le-te;  
Ngõ tối, đêm khuya, đóm lập-lòe.  
Lung gấu phát-phơ, màu khói nhạt;  
Làn ao lóng-lãnh, bóng trăng lờ.  
Đa trời, ai nhuộm mà xanh ngắt?  
Mắt lão không vầy cũng đỏ hoe!  
Rượu tiếng rằng hay, hay chẳng mấy.  
Độ năm ba chén, đã say nhè!

**Thơ mùa thu, ngời mắt câu cá**

(Thu điệu)

Ao thu lạnh-lẻo nước trong veo;  
Một chiếc thuyền câu bé tẻo-teo.  
Sóng biếc, theo làn hơi gợn tí;  
Lá vàng, trước gió sẽ đưa vèo.  
Từng mây lơ lửng, trời xanh ngắt;  
Ngõ trúc quanh co, khách vắng teo.  
Tựa gối, ôm cần lâu chẳng được;  
Cá đâu đớp động dưới chân bèo.

**Thơ mùa thu, ngời mắt ngắm thơ**

(Thu vịnh)

Trời thu xanh ngắt mấy tầng cao;  
Lục-tinh-tân-vân giùm

Cần trúc lo-  
Nước biếc t  
Song thưa đ  
Mấy chòm t  
Một tiếng tr  
Nhân hứng  
Nghĩ ra lại

**SỰ PH**

« Giáo-dục  
đường tiên  
bây giờ ngư  
sự giáo-dục  
một nỗi rân  
xưa đến nà  
dồn gì cả. I  
cứ bỏ bỏ gi  
ngâm nga c  
đồ làm qua  
cách dạy ng  
người cho  
nghĩa vụ ở  
Nay chúng  
giáo dục ở  
thật là ph  
nên chúng  
dịp này mà  
người nghe  
phần ở tron  
ai mà lưu-  
mẹ dạy con  
trở ở trườ  
theo lối m  
mình chẳng

**TOÁN**

Đ  
V  
Viết số gi  
có n  
S  
1 1 đọc l  
2 2 — ha  
3 3 — ba  
4 4 — b  
5 5 — n

(1) Ông Đ  
Tân ân d  
cúc, ngâm th

M

Cần trúc lơ-phơ, gió hắt-hiu.  
 Nước biển trông như từng khói phủ;  
 Song thưa để mặc bóng trăng vào.  
 Mấy chùm trước giậu hoa năm ngoái;  
 Một tiếng trên không, hạc nước nào?  
 Nhân hứng cũng vừa toan cất bút;  
 Nghĩ ra lại thẹn với ông Đào! (1)

TAM-NGUYỄN YÊN-ĐỒ.

### SỰ PHẠM HỌC KHOA

#### SỰ GIÁO-DỤC

Giáo-dục là một sự rất quan hệ cho đường tiến-hóa của một xã-hội. Và bây giờ người nước mình ai cũng biết sự giáo-dục làm trọng; nhưng chỉ hiếm một nỗi rằng cách giáo-dục của ta từ xưa đến nay không có sửa sang chỉnh đốn gì cả. Mấy trăm năm nay mình cứ bỏ bỏ giữ giữ một lối học Hán-tự đề mà thi đỗ làm quan, chớ không có chịu tìm cách dạy người ta cho đủ tư-cách làm người, cho hiệp với thời thế, cho phải nghĩa vụ ở đời.

Nay chúng tôi xem thấy những cách giáo dục ở bên Thái-lây nhiều điều thật là phải lẽ, thật là hiệp thời, cho nên chúng tôi thiết tưởng nên nhân dịp này mà nói chuyện lại để cho mọi người nghe. May cũng giúp được một phần ở trong sự giáo-dục chúng? Nếu ai mà lưu-tâm về việc giáo-dục: cha mẹ dạy con ở nhà, ông thầy dạy học trò ở trường, đều biết đổi lối cũ mà theo lối mới, thì mai sau này con cháu mình chẳng được vẻ-vang làm tr!

### TOÁN PHÁP (Ấu-học)

ĐOẠN THỨ NHẤT (1)  
 Về phép đếm và viết số  
 Mười chữ số

Viết số gì chẳng kỳ nhiều ít cũng chỉ có mười chữ số mà thôi.

Mười chữ số ấy là:

Số chữ in hay viết

1	1	đọc là một	6	6	đọc là sáu
2	2	— hai	7	7	— bảy
3	3	— ba	8	8	— tám
4	4	— bốn	9	9	— chín
5	5	— năm	0	0	— zéro (là không)

(1) Ông Đào-Tiền là danh sĩ đời nhà Tấn ẩn dật ở nhà, đến mùa thu thì hưởng cốc, ngâm thơ.

#### Unité (Vị nhất)

Đếm từ một cho đến mười

2. — khi đếm thì phải bắt đầu đếm từ một gọi là *unité*. Thêm một vào một là hai; thêm một nữa vào hai là ba; cứ thêm một mãi vào số đã đếm rồi.

Từ một cho đến mười thì đếm như sau này:

Một	thì viết	1
Một với một là hai	—	2
Hai với một là ba	—	3
Ba với một là bốn	—	4
Bốn với một là năm	—	5
Năm với một là sáu	—	6
Sáu với một là bảy	—	7
Bảy với một là tám	—	8
Tám với một là chín	—	9
Chín với một là mười	—	10

3. — Từ một cho đến chín gọi là vị nhất (*unités simples*) thì đứng ở hàng thứ nhất.

4. Mười *unités* vị nhất thì thành một chục

#### 1. — Bài tập hỏi miệng.

1. — Đếm tiền từ một đồng cho đến mười đồng.  
 2. — Đếm cau từ một trái cho đến mười trái.  
 3. — Mấy trái là một chục?  
 4. — Mười trái nhiều hơn hay là một chục nhiều hơn?

5. — Một chục có mấy *unités*?  
 6. — *Unités* vị nhất đứng hàng thứ mấy?  
 7. — Khi đếm thì bắt đầu từ đâu?  
 8. — Viết hết được mọi số thì phải dùng mấy chữ số?

2. Bài tập viết và bài tính số (1)  
 Dùng chữ số mà viết những số sau này:

(1) Năm trái cau.—Bảy trái chuối.—chín trái cam.—Một cái cây.—bốn cái bừa.—Sáu con trâu.—Tám con bò.—Mười con nghé.—Ba trái mít.—Hai trái thơm.

(2) 1 ngôi viết với 2 ngôi viết là mấy ngôi?  
 2 tờ giấy với 2 tờ giấy là mấy tờ?  
 2 bình mực với 3 bình mực là mấy bình?  
 4 quyển sách với 2 quyển sách là mấy quyển?

4 ve mực với 3 ve mực là mấy ve?  
 3 cái viết chì và 5 cái viết chì là mấy cái?  
 4 đồng tiền và 5 đồng là mấy đồng?

(1) Đoàn này là đầu phép tính. — Đọc cho tròn viết cho đúng cũng chưa đủ; còn phải cho học trò hiểu rõ ràng làm thành một số thì phải cứ cách này: một với một là hai; thêm một vào hai là ba; thêm một nữa vào ba là bốn, vân vân... cứ thêm một mãi vào số đã đếm rồi.

Vừa viết trên bảng, vừa nên dùng vật gì tùy tiện, như tiền kẽm hay là đũa, mà cho học-trò tập đếm.

(2) Đây ra một ít bài tập đại-khai vậy, còn tùy ý thầy đặt thêm ra mà dạy học trò. Thí dụ: lấy hay chiếc đũa giờ lên hỏi học trò mấy chiếc, nó nói là hai; rồi lại thêm vào ba chiếc nữa mà hỏi là mấy chiếc, nó nói là năm; thì phải bảo cho nó biết rằng: 2 thêm 3 nữa là năm; ấy là phép cộng. Lần khác, lại lấy mấy chiếc đũa rồi bớt đi mấy chiếc mỗi lần giờ lên cho học trò, xem cho rõ, trả lời cho đúng. Thí dụ: lấy 7 chiếc bớt đi hai chiếc, còn 5 chiếc, thì bảo đây là phép trừ.

Lần khác nữa, lại cầm giờ mỗi tay mấy chiếc đũa nhau. Thí dụ: mỗi tay 3 chiếc, mà hỏi như trước. Khi học trò đã biết 3 3 với là 6, hay là 2 lần 3 là 6 thì bảo đây là phép nhân.

### SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur)



Hiện bây giờ bên nước Huế-kỳ có một vị điền-chủ đã ngoài 95 tuổi mà hỡi còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chơi hởi, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tới-tở làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay đến bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém vậy?

Ông trả lời rằng: Có chi lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường sanh bổ lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ việc trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thử rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có dạ tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (épiceries).

TẠI NHÀ IN

ÔNG F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom

SAIGON

## TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KY

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì... 6\$ 00

Có bì... 6 80

Lưng và góc bằng da... 7 00

Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng... 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thị đặng.

Tiền gởi... 0\$ 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

6 chiếc dưa với 4 chiếc dưa là mấy chiếc?

(3) Hôm qua, cậu tôi cho tôi 3 xu, hôm nay chú tôi cho tôi 4 xu; cả thầy tôi có mấy xu?

(4) Anh Quít có 8 đồng kẽm, làm mất 3 đồng; còn mấy đồng?

(5) Tèn Kèo đã ăn hết 3 trái quít, mà trong tay nó còn 2 trái nữa; thì tất cả trước nó có mấy trái?

(6) Một cái viết chì giá 3 xu; nếu anh đã có 1 xu rồi, thì còn thiếu mấy xu mới đủ mua một cái viết chì?

### TOÁN-PHÁP (Tiểu-học)

Phép đếm và viết các số (Numération)

#### Mấy điều cần nói trước (1)

1. — Toán pháp (arithmétique) là phép day về các số, cho biết đếm, biết viết các số, và biết làm tính.

2. — Có nhiều vật có thể thêm được, bớt được, đếm được hay là cân, đo, đong, lường được, thì có tiếng chung gọi là *grandeur* (2) hay là *quantité* (3). Thí dụ như một món tiền, chiều dài một khúc đường, diện tích một thửa ruộng, thể tích một khúc gỗ, đều gọi chung là *grandeur*.

3. — Khi nào vật ấy có từng cái một, như cái bút, ve mực, con bò, con trâu, đồng bạc quan tiền thì *đếm* được (*compter*).

4. — Khi nào vật ấy liên một bức, hay là toàn một khối, thì đo như muốn biết một cây vải dài mấy thước, một thùng gạo được mấy đấu, nặng bao nhiêu, thì phải cân, đo, đong, lường *mesurer*. Nghĩa là phải so sánh xem xúc vải ấy dài bằng mấy lần cái thước; thùng gạo ấy đựng được mấy lần cái đấu, nặng bằng mấy cân. Cái thước, cái đấu cái cân, tức là *unité*. Cái bút, ve mực, con bò, con trâu, cũng vậy.

5. — Vậy *unité* (là một) là một vật có thể đếm được, như là cái bút, ve mực, con bò, con trâu, đồng bạc, quan tiền v.v. hay là vật ta thường đã biết to lớn, dài, rộng bao nhiêu, dùng để so sánh với vật đồng loại với nó, như cái cân, cái thước.

6. — So sánh như vậy được bao nhiêu là số (*nombre*). Có khi vật ấy được từ lần 1, 2, 3, 4... lần *unités*, thì gọi là số *nguyên* (*nombre entier*). Có khi nó không đủ một *unité*, gọi là số *lẻ fractions décimales*. Có khi nó đủ là mấy lần *unités* lại còn dư ít nhiều, thì gọi là số *nguyên có số lẻ* (*nombre fractionnaire*).

(Sau sẽ tiếp theo)  
VŨ-NGỌC-HOÀNH.

(1) Có nhiều tiếng dịch ra tiếng An-nam không tiện bằng tiếng tây, nên tôi tưởng để vậy thì hơn.  
(2) *Grandeur* đọc là gờ-răng-đơ-rờ, nghĩa đen là dài rộng, cao lớn.  
(3) *Quantité* đọc là cang-ti-tê, nghĩa đen là bao nhiêu, ngần nào.

### ĐỊA-DU (Aù-học)

#### BÀI THỨ NHẤT

— *Địa-dư là gì?*  
— *Địa-dư là phép học cho biết trái đất ta ở ra làm sao?*

— *Hình trái đất ta ở thế nào?*

— *Hình trái đất ta ở thì tròn như một trái cam.*

— *Trái đất có đứng vào đâu không?*

— *Không, trái đất không đứng vào đâu sót, cũng y như bong bóng savon trẻ-con thổi lên trời vậy.*

— *Trái đất lớn hay là nhỏ?*

— *Trái đất lớn do chúng quanh được 4 vạn kilômètres.*

— *Trái đất lớn hơn mặt trời hay là nhỏ hơn?*

— *Mặt trời lớn hơn trái đất đến 130 vạn lần. Ví dụ như quả đất bằng hột cải nhỏ, thì mặt trời lớn bằng trái bưởi lớn. Nhưng ta xem thấy trời nhỏ vì mặt trời đứng xa ta lắm.*

— *Trái đất lớn hơn mặt trăng hay là nhỏ hơn?*

— *Trái đất lớn hơn mặt trăng 50 lần.*

— *Trái đất có đứng yên không?*

— *Trái đất vừa xây, vừa đi. Nó xây như cái chong-chông, xây một vòng là một ngày một đêm. Nó vừa xây thế vừa đi chung quanh mặt trời. Đi chung quanh mặt trời được một vòng thì xây được 365 lần; vậy là 365 ngày hay là một năm.*

— *Mặt trăng có đứng yên không?*

— *Mặt trăng cũng vừa xây, vừa đi chung đi chung quanh trái đất.*

*Lời dặn các thầy-giáo.* — Lấy một trái cam, nếu không có cam thì lấy một trái cà trôn, cầm một cái tăm vào mà quay chung quanh một ngọn đèn để giáng cách trái đất quay, đi chung quanh mặt-trời. Cái bong bóng savon cũng quay, cũng đi, nhưng theo gió. Nên cách nghĩa rằng 1 kilômètres là 1000 mètres, 1 mètre thì độ 6, 7, bước trẻ-con, và lấy một cái métre cho học-trò xem. Cũng nên cho học-trò xem cái hột cải để nó đo với trái bưởi nó đã thường xem thấy.

### ĐỊA-DU (Tiểu-học)

#### TIỀN-DẪN

Phương-ngôn có câu rằng: *Đi một bước đường, học một chuyện khôn*. Đó chẳng phải là mình ở nhà đã thấy mình hay, mà đi ra ngoài thấy biết

bao nhiêu người văn-vật, biết bao nhiêu người tri-xảo.

Nhưng đi, thì đời người thấm thoắt, ba vạn sáu ngàn ngày được mấy bước đường! Nếu có đi khắp thế gian đi nửa thì còn sức lực nào để làm ích-lợi cho ai! Trong thời văn-minh, ai đã học thức tất cũng đã có đi ít nhiều, đã có biết ít nhiều. Người nọ biết một ít, người kia biết một ít, thuật lại, người khác hiệp làm sách vở, để cho người sau biết ra nhiều. Sách ấy là sách địa-dư cũng các sách khác mà nước nào có nhiều sách lại có nhiều người đọc thì nước ấy càng văn-minh. Nước ta bây giờ nhỏ có chữ quốc ngữ để học, để xem, nên có cơ hội làm nhiều sách vở.

Tôi nhơn mới chúa-nhật được ít giờ thông thả xin đem ra giúp việc học một ít, để gọi là trả một phần nợ cho nước. Vậy tôi cứ đem lời các thầy Đại-pháp cũng các thầy ta, giảng bảo tôi khi trước về mục địa-dư, viết thành từng bài, dâng vào « *Tân-học văn-tập*. » Nay để cho ông nào thích về đăng ý mà không biết chữ tây được tiện xem.

Còn như học địa-dư được ích-lợi thế nào, tôi chẳng cần phải nói lắm, chỉ một câu là đủ: học địa-dư cũng như là được đi ngao-du các nơi, được biết người biết của. Cứ ý kiến của tôi thì học địa-dư chỉ có một ý là mong cho việc canh-nông, kỹ-nghệ nước mình được mở mang ra, vậy cho nên tôi nói ít, về tên xử tên sông, mà nhiều vật sản các nước.

Và trong các bài tôi viết thì bao nhiêu tên xứ, tên sông, từ đều dịch ra quốc ngữ cả, sợ dễ pháp-tự thì có người không đọc được, mà để hạn-tự dịch nói thì sai lầm. Ví dụ như tên nước « *Xe bi*, » người Tàu thì viết là « *Sắc phi-á*, » người Tây thì viết là « *Serbie*, » hoặc là *Serbia*. » Ba chữ hạn thì người Tàu đọc là « *Xe bi-a*, » mà ta thì đọc là « *Sắc-phi-á*, » chẳng hóa ra tiếng ta đọc trật quá sao, thậm chí ta đọc ra Tây không hiểu, Tàu chẳng hay. Vậy tôi tưởng dịch theo tiếng Pháp, còn tiếng Pháp thì viết ở sau, giữa hai cái mới (*Parenthèses*) cho thật rõ ràng thì hơn.

BÙI-ĐÌNH-THINH.

Mỗi nhà thư giầy thân đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn-giùm

LỤC TÍNH TÂN VĂN

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Norodom  
 SAIGON

**Lectures Françaises**  
 Ông CARRÈRE

SOẠN  
 Gồm nhiều chuyện hay  
 và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-  
 sa sơ khai cho đến lúc thành  
 trị bây giờ, sau hơn một trăm  
 bài đủ các thứ chuyện khoa  
 ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00  
 Tiền gởi..... 0 10



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LA BÔT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hang báo-lễ-sư, Saigòn, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn

**LỜI RAO RẮT TRỌNG HỀ.** — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bẩy tháng, nhứt là trong khi dứt sữa  
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
 xương, nó ngừa phong hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÂM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà thời

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
**SAIGON**

Có Bán SÚNG

đủ thứ và đủ kiểu, B,

THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin dễ thơ như vậy :

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIỆU.** ông P. Trương-vinh-Kỳ

in lại rồi.  
 Không hình 1 \$ 00  
 Có hình 2 00  
 Tiền gởi 0 10

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**

7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Bà các **KIỆU CHỮ** có **THƠ KHẮC CHỮ**  
 và đã khéo, và **TRỢ VÉ LẠI**; sẽ in sách, thơ,  
 cũng thiệp vào văn. Kiểu cách nào đều làm  
 đáng bái

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NỮ-TÁC,** ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.  
 Sách để dạy đôn bà con gái. Ai cũng biết danh  
 tiếng ông đức. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0 \$ 28  
 Tiền gởi 0 04

**SCHNEIDER**  
 SAIGON

**NAM-KY** chủ

am những đều

các cảnh nóng.

0 \$ 35  
 0 02



SAIGON · THƯỢNG ĐANG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỨT HANG BẢO TÊ SƯ. NGANG RÁP HÁT LANGSA

Tiệm cũ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt

*Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẤT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhưt hào hang

Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiện chai ly trong sở thiết-nghiệm, này chăm-chít, âu-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-túc-chỉ-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ Lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngay nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Sài Gòn : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ Lớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

*Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lược-hiện bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình*





SAIGON · THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

**G. RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ. NGANG RÁP HẠT LANGSA

TIỆM CỐ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt  
 Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

**BẤT NHI GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng  
 Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp  
 ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm,  
 nay châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chỉ-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng  
 rong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm  
 vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu  
**chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp ảnh Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là **Pháp-Á dược-phòng** ngan nhà giấy xe lửa.  
 Giấy thép nói tiệm Saigon : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lưu-hiến bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách  
 riêng nói giá cả đồ chụp hình.



SAIGON · THƯỢNG ĐANG · DƯỢC PHÒNG

**G. RENOUX**

NHỰT HẠNG BẢO TẾ SỰ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

Tiệm cũ HÔLBE, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt  
*Các đôn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẤT NHI GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhưt hào hang  
Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp  
ảnh, dượt thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên khai ly trong sở thiết-nghiệm,  
nay chăm-chít, âu-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-túc-chí-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng  
rong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm  
vi trùng và phân giải hàng hóa, đôn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu  
chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Sài-gòn : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa câu chững y theo luật.

*Hãy viết thư mà xin sách dượt-tính-lược-hiên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách  
rừng nói giá cả đồ chụp hình.*